**TRUYỆN NGẮN**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**Ổ KHÓA VÀ CHIÀ KHÓA- CAI NÀO QUAN TRỌNG HƠN**

*Một đêm nọ, ổ khóa thức chìa khóa dậy rồi trách móc: "Ngày nào tôi cũng vất vả giữ nhà cho chủ nhân, thế mà chủ nhân lại thích anh, lúc nào cũng mang theo anh bên mình, thật ghen tỵ với anh quá!" Còn chìa khóa cũng không phục: "Ngày nào anh cũng ở nhà, chơi bời thoải mái, thật là nhàn hạ chứ không như tôi cứ lặn lội gió mưa vô cùng cực khổ, tôi càng ghen tỵ với anh hơn đấy!".*

*Có một lần, chìa khóa cũng muốn được hưởng thụ cảm giác nhàn hạ của ổ khóa nên tự mình giấu mình đi. Sau khi chủ nhân về không tìm thấy chìa khóa nên tức giận đập ổ khóa rồi vứt nó vào thùng rác. Sau khi vào phòng, chủ nhân lại tìm thấy chìa, ông ta lại tức giận nói rằng: "Ổ khóa vứt rồi giờ giữ lại nhà ngươi còn có ích gì nữa". Nói xong, chủ nhân liền vứt chìa vào thùng rác.*

*Trong thùng rác, ổ khóa và chìa khóa gặp lại nhau, cả hai cùng than thở: "Hôm nay cả hai chúng ta đều rơi vào hoàn cảnh như thế này là vì chúng ta đều không nhận ra giá trị cũng như công sức của đối phương mà lại đứng núi này trông núi nọ, lúc nào cũng tính toán chi li, đố kỵ lẫn nhau, nghi ngờ lẫn nhau".*

Lựa chọn đáp án đúng:

**Câu 1: Văn bản trên thuộc thể loại gì?**

A. Truyện cổ tích B. Truyện ngụ ngôn

C. Truyện ngắn D. Truyện cười

**Câu 2: Văn bản sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?**

1. Nghị luận B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Tự sự

**Câu 3: Văn bản sử dụng ngôi kể thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ tư

**Câu 4:** "Ngày nào anh cũng ở nhà, chơi bời thoải mái, thật là nhàn hạ chứ không như tôi cứ lặn lội gió mưa vô cùng cực khổ, tôi càng ghen tỵ với anh hơn đấy!"

Đây là lơi thoai cuả ai?

A. Ổ khóa B. Chìa khóa C. Chu nhân D. Thung rác

**Câu 5. Vì sao ổ khóa lai ganh tỵ vơi chià khóa?**

A. Ổ khóa làm việc nhiều nhưng không đuơc chủ nhân thích

B. Vi sự ich kỷ, đố kị cuả bản thân

C. Ích kỷ, đố kị chỉ làm hại bản thân

D. Muốn đi chơi cùng chủ nhân

[**Câu 6**. **Em rút ra** **bài học sâu săc gì cho bản thân qua câu chuyện trên?**](https://doctailieu.com/trac-nghiem/bai-hoc-rut-ra-tu-truyen-buc-tranh-cua-em-gai-toi-a-can-vuot-qua-long-tu-ti-65840)

A. Con nguời cần hòa hợp, tin tuơng, quý trọng lẫn nhau

B. Trân trọng và vui mừng trước những thành công của người khác

C. Nhân hậu và độ lượng sẽ giúp mình vượt qua được tính ích kỉ cá nhân

D. Biết xấu hổ khi mình thua kém người khá

**Câu 7: Nhận biết câu chỉ chứa từ Hán việt:**

A. Hiền lành, tốt bụng B. Nhân hậu, giang sơn, dũng cảm

C. Hiền lành, tốt bụng, dũng cảm D. Nhân hậu, giang sơn, dũng cảm, tốt bụng

**Câu 8: Câu** : "Ổ khóa vứt rồi giờ giữ lại nhà ngươi còn có ích gì nữa" **đặt trong dấu ngoặc kép có tác dụng gì?** :

A. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa thông thường.

B. Đánh dấu từ ngữ không được hiểu theo nghĩa thông thường.

C. Đánh dấu lời nói của nhân vật

D. Đánh dấu tên một sáng tác, tác phẩm

**Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**.  Qua câu nói: "Hôm nay cả hai chúng ta đều rơi vào hoàn cảnh như thế này là vì chúng ta đều không nhận ra giá trị cũng như công sức của đối phương mà lại đứng núi này trông núi nọ, lúc nào cũng tính toán chi li, đố kỵ lẫn nhau, nghi ngờ lẫn nhau" trong câu chuyện, em hãy rút ra đặc điểm của hai nhân vật này?

**Câu 10**. Từ nội dung câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân về cách cư xử trong gia đình? (1,0 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn hoàn chỉnh:Kể lại một trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú hơn.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** |  | 1,0 |
|  | **10** |  | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Kể lại một trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú hơn. | 0,25 |
|  | c. HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú hơn.  **2. Thân bài**  Kể lại các sự việc trong câu chuyện:  - Lúc đó là thời gian nào? Em đang bao nhiêu tuổi?  - Trải nghiệm đó diễn ra ở đâu? Trong bối cảnh như thế nào?  - Nguyên nhân gì dẫn đến em được tham gia vào trải nghiệm đó?  - Kể diễn biến trải nghiệm đó?  - Kết thúc trải nghiệm, em rút ra được những bài học gì cho bản thân?  - Những cảm xúc của em dành cho trải nghiệm đó?  **3. Kết bài**:  - Ý nghĩa của trải nghiệm đó và những thay đổi của bản thân em sau trải nghiệm. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động.* | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 2:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**XƯƠNG RỒNG VÀ CÚC BIỂN**

*Xương Rồng sống ở bãi cát ven biển đã lâu mà chẳng được ai để ý đến. Bông Cúc Biển thấy lão sống lặng lẽ quá nên xin đến ở chung. Lão hơi khó chịu nhưng vẫn đồng ý. Một hôm, đàn bướm nọ bay ngang qua, kêu lớn:*

*- Ôi, bác Xương Rồng nở hoa đẹp quá!*

*Xương Rồng hồi hộp chờ Cúc Biển lên tiếng nhưng nó chỉ im lặng, mỉm cười. Nhiều lần được khen, lão vui vẻ ra mặt.*

*Thời gian trôi qua, hết xuân đến hè, hoa Cúc Biển tàn úa. Vài chú ong nhìn thấy liền cảm thán:*

*- Thế là đến thời hoa Xương Rồng tàn héo!*

*Nghe mọi người chê, Xương Rồng liền gân cổ cãi:*

*- Ta chẳng bao giờ tàn héo cả. Những bông hoa kia là của Cúc Biển đấy!*

*Cúc Biển chẳng nói gì nhưng không cười nữa. Đợi chị gió bay qua, nó xin chị mang mình theo đến vùng đất khác.*

*Mùa Xuân đến, bướm ong lại bay qua nhưng chẳng ai còn để ý đến Xương Rồng nữa. Lão tiếp tục sống những ngày tháng cô độc như trước.*

***(Lê Luynh, Giọt Sương Chạy Trốn- Nxb Kim Đồng, 2020).***

**Câu 1**. Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ nhất kết hợp với ngôi thứ ba.

**Câu 2**. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhânvật Cúc Biển B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của nhânvật Xương Rồng C. Lời của chị gió.

**Câu 3.** Vì sao Cúc Biển muốn sống cùng Xương Rồng?

A. Vì muốn làm bạn cùng Xương Rồng.

B. Vì ở chung cho vui.

C. Vì thấy Xương Rồng sống lặng lẽ cô đơn.

D. Vì Cúc Biển sống một mình.

**Câu 4**. Việc lựa chọn ngôi kể trong câu chuyện có tác dụng gì?

A. Thuật lại sự việc khách quan hơn.

B. Thuật lại sự việc chủ quan hơn.

C. Thuật lại sự việc cụ thể, rõ ràng.

D. Thuật lại sự việc dễ dàng hơn.

**Câu 5**. Tại sao Cúc Biển bỏ đi?

A. Không muốn ở cùng Xương Rồng.

B. Vì Xương Rồng và Cúc Biển không hợp nhau.

C. Vì Xương Rồng chê Cúc Biển tàn héo.

D. Vì Xương Rồng không cho Cúc Biển ở cùng.

**Câu 6**. Xác định từ láy trong câu “Xương Rồng hồi hộp chờ Cúc Biển lên tiếng nhưng nó chỉ im lặng, mỉm cười”.

A. Im lặng B. Hồi hộp C.Mỉm cười D.Cúc Biển

**Câu 7**. Câu: “Cúc Biển chẳng nói gì nhưng không cười nữa” có bao nhiêu từ đơn?

A. Năm từ B. Sáu từ C. Bảy từ D. Tám từ

**Câu 8**. Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Xương Rồng và Cúc Biển* ?

A. Phê phán những người xem thường người khác.

B. Ca ngợi tình bạn đẹp đẽ, lâu dài

C. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.

D. Ca ngợi sự lương thiện, quan tâm người khác.

**Câu 9**. Nếu em là Xương Rồng, em sẽ ứng xử với Cúc Biển như thế nào?

**Câu 10**. Từ câu chuyện trên em rút ra bài học gì cho bản thân?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Mỗi chúng ta đều có những kỉ niệm. Những kỉ niệm đó có thể là vui là buồn thậm chí là làm chúng ta thay đổi cả một thói quen. Em hãy viết một bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của mình.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | * HS nêu được cụ thể bài học; ý nghĩa của bàihọc. * Lí giải được lí do nêu bài học ấy. | 1,0 |
|  | **10** | * Nêu cách ứng xử của bản thân * Giải thích vì sao lại ứng xử như thế | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về trải nghiệm của bản thân* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm giúp đỡ bạn*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | * Sử dụng ngôi kể thứ nhất.   **1. Mở bài:**  **-** Dẫn dắt đến câu chuyện em muốn kể.  Mẫu: Tuổi học trò mỗi người ai cũng trải qua rất nhiều kỉ niệm. Và thường, những kỉ niệm đáng nhớ nhất sẽ luôn là những kỉ niệm đẹp. Nhưng riêng đối với em, thì kỉ niệm mà mãi không thể nào quên được là một lần bị chê.  **2. Thân bài:**  - Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra sự việc?  Lúc đó, em là học sinh lớp 3 trường tiểu học Nguyễn Văn Giáp. Từ lớp 1 đến lớp 3 em luôn đạt danh hiệu học sinh xuất sắc, nằm trong top đầu các học sinh giỏi của trường, được thầy cô yêu thương, bạn bè ngưỡng mộ.  Một lần, cô giáo dặn dò cả lớp chuẩn bị một bài thuyết trình trước lớp về cây ăn quả yêu thích. Tự cho rằng mình rất giỏi, nên em không hề chuẩn bị từ trước, thoải mái đi chơi.  - Kể chi tiết sự việc:  - Hôm đó, cô giáo gọi lần lượt từng bạn lên thuyết trình bài làm đã chuẩn bị ở nhà. Đến lượt mình, em tự tin bước lên bục, nhưng ngay khi bắt đầu em đã bắt đầu gặp khó khăn.  - Vì chưa chuẩn bị trước nên em nói chậm, lắp bắp, miêu tả không theo thứ tự nào. Càng ngày em càng mất dần sự tự tin của mình, cứ cúi gằm xuống đất rồi nói nhỏ dần.  - Em có cảm xúc như thế nào khi câu chuyện diễn ra? Điều gì khiến em xúc động? Xúc động như thế nào?  - Tiếng xì xào của các bạn ở dưới lớp khiến em càng thêm xấu hổ, im lặng đứng tại chỗ  - Cuối cùng, cô giáo để em về chỗ cho bạn khác lên trình bày. Cuối tiết, cô giáo nêu lên những nhận xét chung về buổi học, cô đặc biệt nhấn mạnh những bạn chưa chuẩn bị, làm bài cẩn thận.  - Khi cô giáo nói, em cảm giác mặt mình đỏ bừng vì xấu hổ, khi mọi người nhìn về phía em mà bàn tán.  - Kết quả sự việc: Từ hôm đó, em sâu sắc nhận ra được lỗi lầm của mình, từ bỏ được tính tự đại và ham chơi của bản thân  **3. Kết bài:**  - Từ lần đó, em đã thay đổi bản thân rất nhiều, và tất nhiên là theo chiều hướng tốt hơn. Tất cả là nhờ lời phê bình thẳng thắn của cô giáo ngày hôm đó. Nhờ cô mà em nhận ra được lỗi lầm của mình và khắc phục. Vì thế mà tuy đây không phải là một kỉ niệm đẹp nhưng em vẫn nhớ mãi nó. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.*  *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.* | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi:**

*“Gió bấc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất…Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút. Thỏ đuổi theo. Tấm vải rơi tròng trành trên ao nước. Thỏ vừa đặt chân xuống nước đã vội co lên. Thỏ cố khều nhưng đưa chân không tới.*

*Một chú Nhím vừa đi đến. Thỏ thấy Nhím liền nói:*

*- Tôi đánh rơi tấm vải khoác!*

*- Thế thì gay go đấy! Trời rét, không có áo khoác thì chịu sao được.*

*Nhím nhặt chiếc que khều… Tấm vải dạt vào bờ, Nhím nhặt lên, giũ nước, quấn lên người Thỏ:*

*- Phải may thành một chiếc áo, có thế mới kín được.*

*- Tôi đã hỏi rồi. Ở đây chẳng có ai may vá gì được.*

*Nhím ra dáng nghĩ:*

*- Ừ! Muốn may áo phải có kim. Tôi thiếu gì kim.*

*Nói xong, Nhím xù lông. Quả nhiên vô số những chiếc kim trên mình nhím dựng lên nhọn hoắt.*

*Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may. [...]*

*(“Trích Những chiếc áo ấm, Võ Quảng)*

**Câu 1.** Thể loại của đoạn trích trên là:

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại C. Thơ D. Truyện ngắn

**Câu 2.** Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 3.** Chi tiết nào miêu tả Nhím và Thỏ khiến em liên tưởng đến đặc điểm của con người? A. A. Thỏ đuổi theo

B. Thỏ vừa đặt chân xuống nước đã vội co lên

C. Một chú Nhím vừa đi đến

D. Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may

**Câu 4.** Khi thấy Thỏ bị rơi chiếc áo khoác xuống nước, Nhím đã có hành động gì?

A. Bỏ đi, mặc kệ Thỏ một mình.

B. Tiến lại gần và đưa chiếc que cho Thỏ khều tấm vải.

C. Lấy giúp Thỏ, giũ nước, quấn lên người Thỏ.

D. Nhờ một người bạn khác giúp đỡ Thỏ.

**Câu 5.** Thỏ đã gặp sự cố gì trong đoạn trích trên?

A. Bị ngã khi cố với một chiếc khăn.

B. Tấm vải của Thỏ bị gió cuốn đi, rơi trên ao nước.

C. Bị thương khi cố khều tấm vải mắc trên cây.

D. Đi lạc vào một nơi đáng sợ.

**Câu 6.** Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn sau: “Gió bấc thổi ào ào qua khu rừng vắng. Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật. Mưa phùn lất phất… Bên gốc đa, một chú Thỏ bước ra, tay cầm một tấm vải dệt bằng rong. Thỏ tìm cách quấn tấm vải lên người cho đỡ rét, nhưng tấm vải bị gió lật tung, bay đi vun vút.”

A. Bốn từ B. Năm từ C. Sáu từ D. Bảy từ

**Câu 7.** Từ ghép trong câu văn “*Nhím rút một chiếc lông nhọn, cởi tấm vải trên mình Thỏ để may*” là:

A. Nhím rút, tấm vải B. Một chiếc, để may

C. Chiếc lông, tấm vải D. Lông nhọn, trên mình

**Câu 8.** Biện pháp nghệ thuật nhân hóa trong câu “Những cành cây khẳng khiu chốc chốc run lên bần bật” có tác dụng gì?

A. Nhấn mạnh cái lạnh của mùa đông.

B. Làm cho sự vật gần gũi hơn với con người.

C. Làm cho không gian thêm hoang vắng, đáng sợ.

D. Làm cho người đọc dễ hình dung đến những nhân vật trong đoạn trích.

**Câu 9.** Hành động của Nhím nói lên điều gì?

**Câu 10.** Từ đoạn văn trên, em rút ra cho mình những thông điệp nào?

**II. VIẾT (4,0 điểm):**

Em hãy viết bài văn giới thiệu về công trình kiến trúc nổi tiếng ở địa phương em.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I**  **ĐỌC HIỂU** |  | | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | HS có thể nêu:  Hành động của Nhím cho thấy sự quan tâm, tình bạn tốt đẹp mà Nhím dành cho Thỏ... | 1,0 |
| **10** | HS có thể nêu được thông điệp:  - Yêu thương, giúp đỡ mọi người xung quanh mình;  - Nhanh nhạy xử lí mọi tình huống, mọi vấn đề xảy đến …. | 1,0 |
|  |  | | |
| **II**  **VIẾT** | **1** | **Học sinh cần đảm bảo những yêu cầu sau:**  **Giới thiệu về Chùa keo – Thái Bình** |  |
| **I. Mở bài:**  - Giới thiệu danh thắng chùa Keo, Thái Bình, có thể sử dụng lời thơ để dẫn dắt:  *"Dù cho cha đánh, mẹ treo* *Cũng không bỏ hội chùa Keo hôm rằm."*  Đây là ngôi chùa cổ lâu đời nhất, độc đáo nhất và là biểu tượng, niềm tự hào của người dân Thái Bình.  **II. Thân bài:**  **a. Giới thiệu khái quát**  - Vị trí địa lý: Cách thủ đô Hà Nội khoảng 110 km  - Chùa Keo tọa lạc tại xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.  - Diện tích: 58000 km2  - Phương tiện di chuyển: Có thể đi bằng xe máy hoặc ô tô.  - Khung cảnh khái quát: Chùa nằm ven chân đê sông Hồng, giữa những cánh đồng lúa xanh rờn thẳng cánh cò bay, cây cối tươi tốt quanh năm bởi nước phù sa bồi đắp.  **b. Nguồn gốc và lịch sử hình thành:**  - Đây là ngôi chùa cổ, đã tồn tại khoảng 400 năm, năm bắt đầu xây dựng là 1630, đến năm 1632 thì hoàn thành.  - Xây dựng theo phong cách kiến trúc thời Lê.  - Lịch sử hình thành: Trước đây, chùa có tên gọi là Nghiêm Thần Quang, do Thiền sư Dương Không Lộ xây dựng tại Giao Thủy (Nam Định); nhưng sau đó trải qua nhiều đợt lụt, mưa lũ lớn đã cuốn trôi ngôi chùa. Dân cư nơi này đã bỏ quê ra đi, nửa đến Đông Nam hữu ngạn của sông Hồng, định cư và xây dựng chùa Keo (Hành Thiện) nay thuộc Nam Định; phần dân còn lại vượt sông đến vùng Đông Bắc tả ngạn của sông Hồng, định cư và xây dựng chùa Keo thuộc Thái Bình ngày nay.  - Tên gọi: Chùa Keo (Thái Bình) có tên khác là Thần Quang Tự, Keo là tên gọi Nôm của Giao Thủy.  **c. Kiến trúc chùa Keo:**  - Toàn bộ gỗ làm chùa đều là gỗ lim, rất chắc chắn bởi vậy dù trải qua nhiều biến đổi của thời gian nhưng đây là một trong số những ngôi chùa cổ còn giữ được nguyên vẹn đến tận ngày nay.  - Cấu tạo:  - Tổng gồm 16 tòa, 126 gian trong đó có 12 tòa và 102 gian chính.  - Kiến trúc chính gồm: Tam quan nội, ngoại, Chùa Phật, các tòa bao gồm chùa Ông Hộ, Ống Muống, Tam Bảo, Đền Thánh, Giá Roi, Thiêu Hương, Phụ Quốc, Thượng Điện và Gác Chuông. Ngoài ra còn có các khu tăng xá, nhà khách, khu nhà dành cho ban quản lý chùa.  - Kiến trúc tiêu biểu: Gác Chuông có kiến trúc độc đáo tiêu biểu cho kiến trúc thời Lê, cao 11 mét, gồm 3 tầng (tầng 1 treo chiếc khánh đá dài 1 mét 2, tầng 2 là quả chuông đồng cao 1 mét 3 đúc vào thời vua Lê Hy Tông, tầng 3 và tầng trên cùng treo chiếc chuông nhỏ cao hơn nửa mét. Đặc biệt nhất là mái gác chuông có kết cấu gần 100 đàn đầu voi; toàn bộ khung đều làm bằng gỗ chắc gắn với nhau bằng mộng.  - Chùa bố trí, sắp xếp giàn tượng pháp thành các lớp và lưu giữ một số lượng lớn các bảo vật, cổ vật có giá trị hàng trăm năm: Đồ gốm, nhang án thời Lê, đôi chân đèn thời Mạc...  - Khung cảnh chùa Keo, Thái Bình:  - Mặt nước ở cả 3 mặt trước và hai bên tạo ra không gian thoáng đãng tạo cảm giác ngôi chùa vươn cao giống như đóa hoa sen giữa mặt hồ.  - Các tòa tháp, các gian được bố trí đơn giản, tỉ lệ cân đối, không quá đồ sộ nhưng cũng không nghèo nàn.  - Ngoại cảnh: Bao quanh bởi nhiều cây cổ thụ xanh tốt quanh năm tạo vẻ cổ kính, trong khuôn viên chùa trồng rất nhiều loài hoa quý, cây xanh...  - Lễ hội chùa Keo diễn ra hằng năm vào ngày 13, 14, 15 tháng 9 (Âm lịch) để tưởng nhớ đến Thiền sư Không Lộ, ngoài phần lễ rước kiệu, cúng Thánh trang nghiêm long trọng, chùa còn tổ chức phần hội với các trò chơi dân gian, diễn xướng....  **d. Giá trị về lịch sử, văn hóa của chùa Keo với:**  - Địa phương: Là biểu tượng, niềm tự hào của tỉnh Thái Bình.  - Đất nước: Là một trong số danh thắng có kiến trúc độc đáo bậc nhất trong cả nước.  - Top 10 di tích cổ nhất ở Việt Nam.  - Năm 1962, chùa Keo được công nhận là Di tích lịch sử, văn hóa cấp Quốc gia.  - Năm 2012, chùa được Nhà nước xếp hạng là di tích quốc gia đặc biệt.  **III. Kết bài:**  - Khẳng định giá trị, ý nghĩa của chùa Keo.  - Nêu cảm nghĩ của bản thân về danh thắng đặc biệt này. | 0.25  0.25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.*  *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời giới thiệu hấp dẫn, sáng tạo.* | 1.5 |

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. ĐỌC HIỂU ( 6.0 điểm)**

**Đọc đoạn văn dưới đây và trả lời các câu hỏi:**

 ... “*Chị có chuyện này muốn nói với em, con chuột bạch của chị”, cô nói, “Cụ Bơ-men đã chết vì sưng phổi hôm nay ở bệnh viện rồi. Cụ ốm chỉ có hai ngày. Buổi sáng ngày thứ nhất, bác gác cổng thấy cụ ốm nặng trong căn phòng của cụ ở tầng dưới. Giày và áo quần của cụ ướt sũng và lạnh buốt. Chẳng ai hình dung nổi cụ đã ở đâu trong một đêm khủng khiếp như thế. Nhưng rồi người ta tìm thấy một chiếc đèn bão vẫn còn thắp sáng và một chiếc thang đã bị lôi ra khỏi chỗ để của nó, và vài chiếc bút lông rơi vung vãi, và một bảng pha màu có màu xanh và màu vàng trộn lẫn với nhau, và - em thân yêu ơi, em hãy nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường. Em có thấy làm lạ tại sao chẳng bao giờ nó rung rinh hoặc lay động khi gió thổi không? Ồ, em thân yêu, đó chính là kiệt tác của cụ Bơ-men, - cụ vẽ nó ở đấy vào cái đêm chiếc lá cuối cùng đã rụng.”*

**Câu 1.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 2.** Các nhân vật xuất hiện trực tiếp trong câu chuyện là ai?

A. Giôn-xi B. Xiu

C. Cụ Bơ-men D. Cả ba nhân vật

**Câu 3.** Văn bản chứa đoạn trích thuộc thể loại nào?

A. Truyền thuyết B.Cổ tích C.Truyện ngắn D.Hồi ký

**Câu 4.** Các nhân vật chính trong tác phẩm *Chiếc lá cuối cùng* làm nghề gì?

A. Nhà văn B. Nhạc sĩ C. Hoạ sĩ D. Bác sĩ

**Câu 5.** Tác giả O-hen-ri là người nước nào?

A. Mĩ B. Nga C. Hà Lan D. Đan Mạch

**Câu 6.** Vì sao tác giả đặt tên truyện là “Chiếc lá cuối cùng”?

A. Vì hình ảnh chiếc lá rất đẹp

B. Vì chiếc lá là một chi tiết nghệ thuật đặc sắc

C. Vì chiếc lá là chi tiết nghệ thuật thể hiện rõ nhất chủ đề tác phẩm

D. Tất cả đều đúng

**Câu 7.** Nhận xét nào nói đúng về cụ Bơ-men?

A. Là một người yêu thương và lo lắng cho số phận của Giôn-xi

B. Là một người cao thượng, biết quên mình vì người khác

C. Là một người sống lặng lẽ, âm thầm

D. Cả 3 nội dung trên đều đúng

**Câu 8.** Từ “Ồ” trong câu: “Ồ, em thân yêu” thuộc từ loại nào?

A. Tình thái từ B. Trợ từ C. Thán từ D. Phó từ

**Câu 9.** Trong tác phẩm Chiếc lá cuối cùng, Giôn –xi đã được cứu sống nhờ vào điều gì?

A. Nhờ có thuốc, sự chăm sóc của Xiu và chủ yếu là nhờ chiếc lá không rụng.

B. Chỉ nhờ mai mắn và nhờ sức trẻ của bản thân người hoạ sĩ.

C. Bác sĩ cứu sống kịp thời.

D. Cả 3 đều đúng.

**Câu 10.** Đối với Giôn-xi *Chiếc lá cuối cùng* rụng hay không rụng có ý nghĩa như thế nào?

A. Nếu chiếc lá ấy rụng thì cô sẽ không tiếp tục vẽ nữa

B. Nếu chiếc lá ấy rụng thì cô sẽ rất đau khổ.

C. Cô không còn muốn quan tâm chiếc lá ấy nữa

D. Chiếc lá rụng hay không sẽ quyết định số phận của cô.

**II.Viết (4.0điểm)**

Giới thiệu về một danh lam thắng cảnh nổi tiếng mà em có dịp tham quan

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | A | 1,0 |
|  | **10** | D | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  - Giới thiệu về một danh lam thắng cảnh nổi tiếng mà em có dịp tham quan. | 0,25 |
|  | *c. Giới thiệu về danh lam thắng cảnh*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài**  - Giới thiệu đối tượng thuyết minh: Tên danh lam thắng cảnh mà em muốn giới thiệu.  - Cảm nghĩ chung của em về danh lam thắng cảnh đó.  **2. Thân bài**  Giới thiệu khái quát:  - Vị trí địa lí, địa chỉ  - Khung cảnh bao quát  (Nếu có thể em hãy giới thiệu chi tiết cách thức đi tới danh lam thắng cảnh này.)  Lịch sử hình thành:  - Thời gian xây dựng, nguồn gốc hình thành  - Ý nghĩa tên gọi hoặc tên gọi khác (nếu có)  Giới thiệu về kiến trúc, cảnh vật  - Cấu trúc khi nhìn từ xa  - Chi tiết từng đặc điểm đặc sắc và nổi bật nhất của danh lam thắng cảnh  (Tại đây cần sử dụng các yếu tố tự sự, miêu tả để người đọc có thể hình dung hình ảnh của đối tượng thuyết minh một cách chi tiết và đặc sắc nhất.)  Ý nghĩa về lịch sử, văn hóa của đối tượng thuyết minh đối với:  - Địa phương  - Đất nước  **3. Kết bài**  - Khẳng định lại một lần nữa giá trị, ý nghĩa của danh lam thắng cảnh mà em thuyết minh ở trên đối với địa phương hoặc đất nước.  - Nêu cảm nghĩ của bản thân về đối tượng thuyết minh. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.* | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 5:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**DỰA VÀO BẢN THÂN**

*Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ của nó: “Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!”.*

*“Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò thì không nhanh”- Mẹ nói.*

*“Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không cần đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?”*

*“Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy”.*

*“Nhưng em giun đất cũng không có xương và cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hóa được tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?”*

*“Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy”.*

*Ốc sên con bật khóc, nói: “Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng không che chở chúng ta”.*

*“Vì vậy mà chúng ta có cái bình!- Ốc sên mẹ an ủi con - Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta phải dựa vào chính bản thân chúng ta”*

*(Theo “Sống đẹp Xitrum.net”)*

***Thực hiện các yêu cầu***

**Câu 1.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 2.** Các nhân vật xuất hiện trực tiếp trong câu chuyện là ai?

A. Ốc sên mẹ, sâu róm B. Ốc sên con, giun đất

C. Ốc sên con, ốc sên mẹ D. Sâu róm, giun đất

**Câu 3.** Từ “ bò” trong câu “*Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh.”* là từ đồng âm đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Câu 4.** Vì sao chị sâu róm không phải mang chiếc bình vừa nặng vừa cứng?

A. Vì chị có xương và bò rất nhanh B. Vì chị biến thành bướm

C. Vì lòng đất sẽ bảo vệ chị D. Vì chị giống ốc sên

**Câu 5.** Ốc sên khóc vì lí do gì?

**A.** Phải mang cái bình vừa nặng vừa cứng.

B. Cảm thấy mình đáng thương, không được ai che chở.

C. Cảm thấy chị sâu róm và em giun đất may mắn hơn mình.

D. Tất cả các lí do trên.

**Câu 6.** Ốc sên mẹ đã khuyên con phải như thế nào?

A. Dựa vào trời, vào đất. B. Dựa vào mẹ.

C. Dựa vào sâu róm và giun đất. D. Dưạ vào chính mình.

**Câu 7.** Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

|  |  |
| --- | --- |
| (A) Từ ngữ | (B) Loại từ |
| 1. Bảo vệ | a. Từ thuần Việt |
| 2. Ốc sên | b. Từ mượn ngôn ngữ Ấn-Âu |
|  | c. Từ Hán Việt |

**Câu 8.** Chọn biện pháp tu từ (so sánh, ẩn dụ, hoán dụ) điền vào chỗ trống:

*Các hình ảnh “bầu trời”, “mặt đất” có trong văn bản trên là biện pháp tu từ...*

**Câu 9.** Bài học được rút ra từ câu chuyện trên là gì?

**Câu 10.** Từ lời khuyên của Ốc sên mẹ ở cuối văn bản, em sẽ hành động như thế nào trong cuộc sống của mình.

**II. VIẾT ( 4.0 điểm)**

Kể về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân (một chuyến đi đáng nhớ đến vùng đất mới; một buổi biểu diễn nghệ thuật mà em tham dự, một hoạt động thiện nguyện mà em tham gia...)

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | 1+a; 2+c | 0,5 |
| **8** | ẩn dụ | 0,5 |
|  | **9** | Bài học: không nên bi quan, ỷ lại, phải biết tự lâp, dựa vào chính mình để có thể thành công | 1,0 |
|  | **10** | Nêu được một số hành động của bản thân: có ý thức tự học, biết giúp đỡ gia đình,... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một trải nghiệm của bản thân* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài**  Dẫn dắt, giới thiệu về vấn đề sẽ trình bày: Ý nghĩa của những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng.  **2. Thân bài**  - Những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng là gì?  - Nêu ra một số hoạt động thiện nguyện. Ví dụ như: Gánh chữ lên non; Hiến máu nhân đạo… Đối tượng được giúp đỡ là những người gặp nạn vì thiên tai hay dịch bệnh, người già không nơi nương tựa, người khuyết tật, trẻ mồ côi…  - Ý nghĩa của hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng: giúp cho những người có hoàn cảnh khó khăn có cuộc sống tốt đẹp hơn; lan tỏa nghĩa cử cao đẹp tới cộng đồng, góp phần làm cho xã hội thêm nhân văn; thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc…  **3. Kết bài**  - Khẳng định giá trị và ý nghĩa của các thiện nguyện vì cộng đồng.  - Lời kết thúc | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 6:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**NHỮNG NGÔI SAO XA XÔI**

*Chị Thao quay mặt ra cửa hang, lại uống nước trong bi đông. Nho gác một cánh tay lên mặt. Nó cũng biết bây giờ không nên uống nước. Tôi pha sữa cho nó trong cái ca sắt*

*- Cho nhiều đường vào. Pha đặc! – Chị Thao bảo.  
Uống sữa xong, Nho ngủ. Máy bay trinh sát vẫn nạo vét sự yên lặng của núi rừng. Chị thao dựa vào tường, hai tay quàng sau gáy, không nhìn tôi.  
- Hát đi, Phương Ðịnh, mày thích bài gì nhất, hát đi!*

*Tôi thích nhiều bài. Những bài hành khúc bộ đội hay hát trên những ngả đường mặt trận. Tôi thích dân ca quan hộ mềm mại, dịu dàng. Thích “ca chiu sa” của Hồng Quân Liên Xô. Thích ngồi bó gối mơ màng: “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh…”. Ðó là dân ca ý trữ tình, giàu có, phải lấy giọng thật trầm. Thích nhiều. Nhưng tôi không muốn hát lúc này. Tôi đâm cáu với chị Thao, mặc dù, tôi hiểu, những tình cảm gì đang quay cuồng trong chị. Chị cứ đưa mắt nhìn Nho, lấy tay sửa cái cổ áo, cái ve áo và tóc nó. Chị không khóc đó thôi, chị không ưa cả nước mắt. Nói chung, trên cao điểm này, chúng tôi không ưa nước mắt. Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần phải cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của một sự tự nhục mạ.*

*Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó.  
Chị Thao hát: “Ðây Thăng Long, đây Ðông Ðô… Hà nội …”. Nhạc sai bét, còn giọng thì chua, chị không hát trôi chảy được bài nào, nhưng chị lại có ba quyển sổ dày, chép bài hát. Rồi là ngồi chép bài hát. Thậm chí, say mê chép cả những lời tôi tự bịa ra nữa*

*(Lê Minh Khuê, Những Ngôi sao xa xôi, tập truyện ngắn, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2001)*

**Câu 1.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

1. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai
2. C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 2.** Các nhân vật được nói đến trong truyện gồm những ai?

A. Phương Định, chị Thao B. Nho, chị Thao

C. Nho, Phương Định D. Phương Định, chị Thao, Nho

**Câu 3.** Từ “xanh” trong câu “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh*”* là từ láy đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Câu 4.** Vì sao Phương Định nổi cáu khi chị Thao bảo cô hát?

A. Vì Phương Định hát không hay

B. Vì Phương Định chưa chọn được bài hát phù hợp

C. Vì Phương Định bị chi phối bởi sự lo lắng của cô dành cho đồng đội

D. Vì Phương Định không muốn hát

**Câu 5.** Các nhân vật trong truyệnkhông ưa nước mắt ví lí do gì?

**A.** Không thích những ai hay khóc

B. Trong hoàn cảnh chiến đấu phải mạnh mẽ, không được yếu đuối, khóc là sự tự nhục mạ

C. Sợ nước mắt, thích mạnh mẽ

D. Tất cả lí do trên

**Câu 6.** Các nhân vật hiểu được điều gì qua ánh mắt của nhau?

A. Mạnh mẽ, không được yếu đuối

B. Hiểu bạn như hiểu mình, biểu hiện cao đẹp của tình đồng đội, sự đoàn kết gắn bó

C. Lo lắng khi đồng đội bị thương

D. Tất cả lí do trên

**Câu 7.** Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

|  |  |
| --- | --- |
| **(A) Từ ngữ** | **(B) Loại từ** |
| ***1.Dân ca*** | **a.Từ thuần Việt** |
| ***2.Ca-chiu-sa*** | **b.Từ mượn ngôn ngữ khác** |
|  | **c.Từ Hán Việt** |

**Câu 8.** Chọn biện pháp tu từ (so sánh, ẩn dụ, hoán dụ) điền vào chỗ trống:

*“Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó” trong văn bản trên có chứa biện pháp tu từ....*

**Câu 9.** Bài học được rút ra từ câu chuyện trên là gì?

**Câu 10.** Từ suy nghĩ của Phương Định “*Nói chung, trên cao điểm này, chúng tôi không ưa nước mắt. Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần phải cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của một sự tự nhục mạ. Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó.”* em có suy nghĩ gì về vẻ đẹp của những cô gái thanh niên xung phong trong truyện qua ngữ liệu trên?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Trình bày suy nghĩ của em về căn bệnh vô cảm trong xã hội hiện nay.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | 1+a; 2+b | 0,5 |
| **8** | Ẩn dụ | 0,5 |
|  | **9** | Bài học: Tình đồng chí, đồng đội sâu sắc, quan tâm chăm sóc lẫn nhau | 1,0 |
|  | **10** | Họ đều là những cô gái thanh niên xung phong còn trẻ, có phẩm chất cao đẹp, dũng cảm, gan dạ, có tinh thần đồng đội gắn bó, thân thiết | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống* | 0,25 |
|  | *c. Trình bày ý kiến*  HS có thể trình bày ý kiến theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài**  - Dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận: Trong cuộc sống hiện nay tồn tại nhiều căn bệnh nguy hiểm mà cách chữa chỉ có một, đó chính là sự thay đổi suy nghĩ từ chính bản thân mỗi người.  - Nêu vấn đề cần nghị luận đặt ra ở đề bài: Bệnh vô cảm chính là một trong những căn bệnh nguy hiểm đang ngày càng phổ biến trong xã hội hiện nay.  **2. Thân bài**  **a. Giải thích**  + “Vô cảm”: “Vô” (tức “không”), “cảm” (tình cảm, cảm xúc), “vô cảm” có thể hiểu là không có tình cảm, cảm xúc ⇒ căn bệnh này có thể hiểu là sự thờ ơ, không quan tâm đến những sự vật, sự việc xung quanh mình.  **b. Biểu hiện của căn bệnh vô cảm trong cuộc sống**  - Căn bệnh vô cảm ngày càng phổ biến, lan rộng trong xã hội (kết hợp lồng các dẫn chứng trong quá trình phân tích):  - Thờ ơ, vô cảm với những hiện tượng trái đạo lí, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội: Hiện tượng livestream trên mạng xã hội (hiện tượng học sinh cấp 2 tại Hải Dương), bắt gặp hiện tượng trộm cắp thì im lặng, học sinh thấy các hiện tượng tiêu cực như quay cóp, bạo lực học đường thì coi như không biết …  - Thờ ơ, vô cảm với những nỗi buồn, nỗi đau của chính những người đồng bào: Gặp người tai nạn bị tai nạn giao thông xúm vào bàn bạc, quay phim, chụp ảnh. Bỏ qua những lời kêu gọi giúp đỡ của đồng bào miền Trung bão lũ…  + Thờ ơ, vô cảm với những vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước: Thờ ơ với những cảnh đẹp quê hương, thiếu ý thức giữ gìn vệ sinh tại các điểm du lịch…  - Thờ ơ, vô cảm với chính cuộc sống của bản thân mình: Hiện tượng học sinh đi học muộn, không chú ý học tập. Hiện tượng sinh viên thức rất khuya sử dụng smartphone, thể hiện sự thờ ơ với chính sức khỏe của bản thân…  **c. Nguyên nhân dẫn đến căn bệnh vô cảm**  - Sự phát triển nhanh chóng của cuộc sống khiến con người phải sống nhanh hơn, không còn thời gian để ý tới những gì xung quanh  - Sự bùng nổ mạnh mẽ của những thiết bị thông minh dẫn đến sự ra đời của các trang mạng xã hội ⇒ con người ngày càng ít giao tiếp trong đời thực  - Sự chiều chuộng, chăm sóc, bao bọc quá kĩ lưỡng cha mẹ đối với con cái ⇒ coi mình là trung tâm, không để ý đến điều gì khác nữa  - Sự ích kỉ của chính bản thân mỗi người  **d. Bình luận về tác hại của hiện tượng**  - Hậu quả vô cùng to lớn: con người mất đi những chỗ dựa mỗi lúc khó khăn, xã hội tràn đầy những điều xấu, điều ác  - Xa hơn, con người đánh mất đi những giá trị người tốt đẹp của dân tộc, ảnh hưởng, làm lệch lạc những suy nghĩ của thế hệ tương lai.  **e. Đề xuất các giải pháp phù hợp**  - Lên án, phê phán những hành vi tiêu cực, thờ ơ vô cảm đối với đời sống xung quanh  - Hạn chế phụ thuộc vào các thiết bị thông minh, thế giới ảo…  - Rèn luyện lối sống lành mạnh: Yêu thương, quan tâm, giúp đỡ mọi người…  - Tăng cường thực hành, trải nghiệm thực tiễn trong các môn học: Đạo đức, giáo dục công dân để học sinh học cách yêu thương, chia sẻ  **g. Liên hệ bản thân:**  Cần lưu ý liên hệ những hành vi, biểu hiện của căn bệnh vô cảm trong chính môi trường học đường để hiểu và tránh.  **3. Kết bài**  - Khẳng định lại về hiện tượng đời sống đã bàn luận: Vô cảm là căn bệnh nguy hiểm, để lại hậu quả nghiêm trọng mà mỗi người cần tránh.  - Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người: Mọi người cần chung tay đẩy lùi căn bệnh này. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ* | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 7:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**ĂN TRỘM TÁO**

*Ba con Xin là ông Xung hành nghề hốt thuốc Bắc. Nhà ông có dãy tủ gỗ mít đen bóng ốp sát tường, ngăn kéo san sát. Mỗi lần đến nhà con Xin, chạy nhảy ngoài sân chán tôi lại vào nhà xem ông hốt thuốc.*

*Trước tiên ông nghiêm nghị bắt mạch người bệnh với ba ngón tay, sau đó hỏi han đủ thứ, rồi ông vạch mí mắt người bệnh ra xem, bắt người bệnh thè cả lưỡi ra nữa. Những lúc đó trông ông rất oai, như một ông vua, bảo làm gì là khách làm theo răm rắp.*

*Nhưng tôi vào nhà không phải để xem ông khám bệnh. Tôi hồi hộp đợi tiết mục tiếp theo. Đó là lúc ông hốt thuốc.*

*Ông mở ngăn kéo này, hốt một nắm vỏ quýt, mở ngăn kéo kia hốt một nắm cam thảo. Có vô số ngăn như vậy, mỗi ngăn chứa một loại thảo dược khác nhau.*

*Sau khi hốt đủ các vị thuốc cần thiết, cuối cùng bao giờ ông cũng bắc ghế trèo lên thò tay vào ngăn trên cùng, bốc vài quả táo Tàu cho vào thang thuốc.*

*Quả táo Tàu to bằng ngón tay cái, khô quắt queo và đen thùi lùi nhưng cắn vào nghe sừng sực và ngọt lịm, con nít đứa nào cũng mê tơi.*

*Lần nào cũng vậy, thấy tôi đứng thập thò sau quầy ngăn giương cặp mắt thèm thuồng ra nhìn ông, thế nào ông Xung cũng lấy thêm một quả táo chìa ra trước mặt tôi, vui vẻ:*

*- Bác cho con nè.*

*Trăm lần như một, hễ tôi có mặt lúc ba con Xin hốt thuốc bao giờ tôi cũng có phần. Nhưng không phải lúc nào ông Xung cũng có khách. Những lúc đó, thèm táo quá, tôi nhìn dáo dác không thấy ai liền đánh liều bắc ghế trèo lên các ngăn tủ. Ngăn đựng táo quá cao, tôi phải chồng một lúc ba cái ghế mới vói tới.*

*Ba lần ăn vụng táo đều trót lọt.*

*Tới lần thứ tư, tôi kiễng chân mạnh quá, chồng ghế lộn nhào hất tôi lăn kềnh dưới nền nhà, ê ẩm cả người.*

*Hôm sau gặp con Xin trên lớp, mặt tôi cứ lấm la lấm lét. Tôi chờ nó chửi tôi là đồ ăn vụng. Ghét tôi, nó quăng ba chữ “đồ trộm cắp” lên đầu tôi, tôi chỉ có khóc.*

*Nhưng tôi rình nó suốt cả buổi sáng, chẳng thấy nó có thái độ gì khác lạ. Con Xin vẫn nói cười tỉnh bơ, cứ như thể nhà nó chưa từng có trộm đột nhập. Chắc là ông Xung không biết tôi đã vào nhà trộm táo. Nhìn thấy mấy chiếc nghế đổ chổng kềnh, chắc ông nghĩ do bọn chó mèo gây ra. Tôi thở phào nhẹ nhõm và vài ngày sau tôi lại lơn tơn mò sang nhà nó.*

*Chơi u, chơi cướp cờ với tụi bạn chán, đến trò trốn tìm tôi nhìn quanh không thấy đứa nào đề ý lại chui tọt vào nhà.*

*Phòng khám của ông Xung vắng hoe, ba chiếc ghế con xếp thành một hàng ngay ngắn trong góc.*

*Tôi liếc lên dãy ngăn kéo im lìm, phân vân không biết có nên bắc ghế leo lên một lần nữa không.*

*Đang lưỡng lự, ánh mắt tôi chợt chạm phải một ngăn kéo đưới thấp và lập tức mắc kẹt luôn ở đó.*

*Đó là ngăn kéo duy nhất có dán nhãn bên ngoài, độc một chữ “TÁO”.*

*Trong một phút, không khí chung quanh tôi như đông cứng lại, mọi âm thanh xôn xao vọng vào từ ngoài sân đột ngột tắt ngấm trong tai tôi.*

*Tất cả những gì tôi nghe thấy trong lúc đó là tiếng trái tim tôi đang nện thình thịch trong lồng ngực, không, không phải lồng ngực, nó đang đập binh binh ở chỗ nào khác, thấp hơn, có thê trái tim tôi vừa rơi xuống một chỗ nào đó gần dạ dày.*

*Tay chân tôi tê liệt có đến một lúc. Đến khi cử động được, điều duy nhất tôi có thể làm là vùng chạy ra khỏi nhà con Xin. Chạy tuốt ra đường. Xa thật xa.  Tôi cảm thấy xấu hỗ, cứ như thể tôi vừa bị bắt quả tang thò tay vào ngăn kéo, mặc dù tôi biết ba con Xin không trách cứ gì tôi. Thậm chí ông cố tình đổi ngăn kéo đựng táo xuống phía đưới và ghi rõ chữ “TÁO” bên ngoài đề tôi có thể dễ dàng lấy trộm.*

*Ông “vẽ đường cho hươu chạy” chẳng qua ông sợ tôi té ngã khi phải bắc ghế trèo lên cao.*

*Nhưng kể từ hôm đó tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện lây trộm táo của ông nữa, chẳng hiểu tại sao!*

*(Nguyễn Nhật Ánh, Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh, NXB Trẻ, 2010)*

**Câu 1.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 2.** Nhân vật chính trong truyện “Ăn trộm táo” là ai?

A. Nhân vật “Xin” B. Nhân vật “tôi, Xin, Xung”

C. Nhân vật “ông Xung” D. Nhân vật “tôi”

**Câu 3.** Từ “ ba” trong câu “***ba*** *lần ăn vụng táo đều trót lọt”* là từ đồng âm đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Câu 4.** Chủ đề của văn bản trên là gì ?

A. Giáo dục trẻ em lòng nhân hậu.

B. Giáo dục trẻ em tính lương thiện.

C. Giáo dục trẻ em khi trẻ phạm lỗi lầm.

D. Giáo dục trẻ em niềm tin cuộc sống.

**Câu 5. Hành động ăn trộm táo của n**hân vật “tôi” vì lí do gì?

A. Được xem hốt thuốc. B. Được xem ông khám bệnh

C. Được ăn táo mỗi ngày. D. Được học cách chữa bệnh.

**Câu 6. Câu: “**Nhưng kể từ hôm đó tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện lấy trộm táo của ông nữa, chẳng hiểu tại sao!” thể hiện tâm trạng gì của nhân vật “tôi”?

A. Ngại ngùng. B. Lo sợ. C. E ngại. D. Xấu hỗ.

**Câu 7.** Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

|  |  |
| --- | --- |
| **(A)** | **(B)** |
| 1. “vẽ đường cho hươu chạy” | **a.Tục ngữ** |
|  | **b.Thành ngữ** |
|  | **c.Ca dao** |

**Câu 8.** Công dụng của dấu ngoặc kép trong cụm từ “đồ trộm cắp”.

A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp của nhân vật.

B. Đánh dấu lời dẫn gián tiếp của nhân vật.

C. Đánh dấu các từ ngữ có hàm ý mỉa mai.

D. Đánh dấu các từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.

**Câu 9.** Em rút ra được bài học gì từ văn bản trên?

**Câu 10.** Từ hành động hối hận của nhân vật “tôi” ở cuối văn bản, em sẽ hành động như thế nào trong cuộc sống của mình.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn giới thiệu về một danh lam thắng cảnh mà em có dịp tham quan.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | 1+ b | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | Nêu được bài học của bản thân :( không nên tham lam, không trộm cắp...) | 1,0 |
|  | **10** | Nêu được một số hành động của bản thân như: biết quí trọng sức lao động của bản thân và của người khác. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự** | 0,25 |
|  | **b. Xác định đúng yêu cầu của đề**.  - Giới thiệu về một danh lam thắng cảnh mà em có dịp tham quan | 0,25 |
|  | **c. Kể lại trải nghiệm**  - HS có thể triển khai đề trên theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài**  - Giới thiệu đối tượng thuyết minh: Tên danh lam thắng cảnh mà em muốn giới thiệu.  - Cảm nghĩ chung của em về danh lam thắng cảnh đó.  **2. Thân bài**  Giới thiệu khái quát:  - Vị trí địa lí, địa chỉ  - Khung cảnh bao quát  (Nếu có thể em hãy giới thiệu chi tiết cách thức đi tới danh lam thắng cảnh này.)  Lịch sử hình thành:  - Thời gian xây dựng, nguồn gốc hình thành  - Ý nghĩa tên gọi hoặc tên gọi khác (nếu có)  Giới thiệu về kiến trúc, cảnh vật  - Cấu trúc khi nhìn từ xa  - Chi tiết từng đặc điểm đặc sắc và nổi bật nhất của danh lam thắng cảnh  (Tại đây cần sử dụng các yếu tố tự sự, miêu tả để người đọc có thể hình dung hình ảnh của đối tượng thuyết minh một cách chi tiết và đặc sắc nhất.)  Ý nghĩa về lịch sử, văn hóa của đối tượng thuyết minh đối với:  - Địa phương  - Đất nước  **3. Kết bài**  - Khẳng định lại một lần nữa giá trị, ý nghĩa của danh lam thắng cảnh mà em thuyết minh ở trên đối với địa phương hoặc đất nước.  - Nêu cảm nghĩ của bản thân về đối tượng thuyết minh. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.* | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 8:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**HƯƠNG LÀNG**

*Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng có nhà nào thừa đất để trồng hoa mà ngắm. Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc chân chất.*

*Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoáng cái lại bay đi. Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng. Tháng tám, tháng chín, hoa ngâu cứ nồng nàn những viên trứng cua tí tẹo, ẩn sau tầng lá xanh rậm rạp. Tưởng như có thể được, những làn hương ấy.*

*Ngày mùa, mùi thơm từ đồng thơm vào, thơm trên đường làng, thơm ngoài sân đình, sân hợp tác, thơm trên các ngõ, đó là hương cốm, hương lúa hương rơm rạ, cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê, giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới, mẹ bắc ra và gọi cả nhà ngồi vào quanh mâm.*

*Mùa xuân, ngắt một cái lá chanh, lá bưởi, một lá xương xông, một chiếc lá lốt, một nhánh hương nhu, nhánh bạc hà... hai tay mình như cũng đã biến thành lá, đượm mùi thơm mãi không thôi.*

*Nước hoa ư ? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió…*

*Hương làng ơi, cứ thơm mãi nhé !*

*( Theo Băng Sơn)*

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại nào ?

A. Truyện ngắn B. Truyện truyền thuyết

C. Truyên ngụ ngôn D. Truyện cổ tích

**Câu 2.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 3.** Trong văn bản trên, cảnh làng quê được miêu tả vào mùa nào trong năm ?

A.Mùa xuân B. Mùa hạ

C. Mùa thu D. Mùa đông

**Câu 4 .** Câu sau có mấy từ láy ?

“ *Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoáng cái lại bay đi.”*

A. Một B. Hai

C. Ba D. Bốn

**Câu 5.** Chủ đề của văn bản trên là gì ?

A. Tình yêu gia đình B. Tình yêu cuộc sống

C. Tình yêu quê hương D. Tình yêu lao động

**Câu 6 .** Tác giả tả mùi thơm của làng được tỏa ra từ hương vị gì ?

A. Hương cốm, hương lúa, hương thơm từ nồi gạo mới.

B. Hương rơm rạ, hương thơm từ nồi gạo mới, hương cốm.

C. Hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, hương cau.

D. Hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ. hương thơm từ nồi gạo mới.

**Câu 7.** Trong câu : “*Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng*.” thành phần chủ ngữ là

A. Tháng ba B. Tháng tư C. Hoa cau D. Cau thơm

**Câu 8.** Để chỉ mùi thơm của các loại hoa, em hãy nối từ ở cột A với cột B sao cho thích hợp ?

|  |  |
| --- | --- |
| **A ( Loài hoa )** | **B (Mùi hương )** |
| 1. Hoa thiên lí | a. Nồng nàn |
| 2. Hoa ngâu | b. Thoảng nhẹ |
| 3. Hoa cau | c. Thơm lạ lùng |
|  | d. Tinh khiết |

**Câu 9.** Tại sao tác giả lại cho rằng những mùi thơm của làng là những mùi thơm “*mộc mạc chân chất*” ?

**Câu 10.** Đặt một câu tả cảnh sáng sớm ở quê hương em vào mùa xuân.

**II. VIẾT ( 4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận bàn về lòng tự trọng.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | 1- b.  2-a  3-c | 0,5 |
|  | **9** | Vì:  - Mùi hương của hoa cau, hoa thiên lí, hương cốm, hương lúa, rơm rạ, hương hoa bưởi, hoa ngâu,…  - Tất cả những hương vị đặc trưng đó chỉ có thể được thưởng thức nơi làng quê. Đó là hương vị rất riêng nhưng rất quen thuộc gần gũi với mọi người. Hương vị mộc mạc chân chất đậm chất quê hương. | 0,5  0,5 |
|  | **10** | - Đảm bảo thể thức câu văn.  - Xác định đúng vấn đề: tả cảnh đẹp quê em vào buổi sáng sớm mùa xuân. | 0.5  0. 5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn nghị luận bàn về lòng tự trọng. | 0,25 |
|  | **Dàn ý về lòng tự trọng**  **I. Mở bài**  - Dẫn vắn về vấn đề cần nghị luận: Lòng tự trọng  - Lòng tự trọng là phẩm chất tốt đẹp mà mỗi người trong chúng ta cần phải có để hoàn thiện nhân cách hoàn hảo.  **II. Thân bài**  **a. Giải thích**  - Tự trọng là ý thức được bản thân, coi trọng danh dự và phẩm giá của chính mình.  - Tự trọng được định nghĩa là biết người biết ta, không gây ra những việc xấu khiến bản thân hổ thẹn với mọi người.  - Tự trọng giúp mỗi người trong chúng ta biết được mình đúng chỗ nào, mình sai chỗ nào. Từ đó ngày càng hoạn thiện hơn.  - Người tự trọng sẽ làm việc bằng chính thực lực của bản thân mình.  - Tự trọng giúp mỗi người sống một cách có ích nhất có thể  - Tự trọng trong mỗi người giúp khơi gợi nhiều đức tính tốt khác nhau.  - Người có lòng tự trong sẽ biết tôn trọng người khác.  **b. Biểu hiện**  - Người tự trọng làm mọi việc bằng chính thực lực của bản thân, không coi cóp gian lận hoặc bắt chước bất kì ai.  - Tự trọng giúp con người ta sống và làm việc một cách nghiêm túc, không bị ai nhắc nhở.  - Người tự trong khi làm sai việc gì đề lắng nghe những đóng góp để sửa chữa một cách vui vẻ, chân thành và cởi mở.  - Người tự trọng luôn thể hiện một thái độ tốt với mọi người xung quanh. Tôn trọng người già và cởi mở với người trẻ.  - Người tự trong luôn biết bản thân đang làm gì và không bị tha hóa bởi những yếu tố xấu xa từ môi trường xung quanh.  **c. Bàn luận mở rộng**  Dẫn chứng:  - Trần Bình Trọng: Ta thà làm quỷ nước Nam/ Còn hơn làm vương đất Bắc.  - Người Nhật: Sau chiến tranh Thế giới thứ II, sau vụ động đất, sóng thần vừa qua…  **d. Phản đề**  Tuy nhiên trong cuộc sống hiện nay nhiều người thiếu lòng tự trọng. Những người như vậy sẽ bị mọi người ghét bỏ, xã hội đào thải.  **e. Nhận thức và hành động**  - Mỗi con người cần có những suy nghĩ đúng đắn và trang bị bản thân một đức tính tự trọng.  - Luôn sống một cách chan hòa và làm những điều tốt đẹp tránh xa những cái xấu.  - Nhận thức được điểm mạnh điểm yếu của bản thân để phát huy và sửa chữa.  - Là học sinh cần phải cố gắng học tập, tiếp thu những điều tốt đẹp từ bạn bè.  **III. Kết bài**  - Khẳng định lại tầm quan trọng của lòng tự trọng  - Lời nhắn nhủ đến mọi người hãy sống bằng cách sống giàu lòng tự trọng để giúp xã hội trở nên tốt hơn |  |
| 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | *0,5* |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc,vấn đề nghị luận sâu sắc..* | *0,5* |

**ĐỀ SỐ 9:**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

*Một đồng nghiệp nữ có giọng nói lớn, trước kia ở nhà thường tức giận, động tí là lớn tiếng trách mắng người nhà. Một ngày nọ, chồng của đồng nghiệp trở về nhà, lo lắng nói với cô rằng, hôm qua anh bỏ quần áo bẩn vào máy giặt mà quên giặt. Cô không nói năng gì, lắc đầu biểu thị không vấn đề.*

*Đến tối, con trai đi học về, thấy mẹ đang nấu ăn, thì cẩn thận dè dặt bước đến nói rằng, cậu làm bài thi không tốt, xin mẹ đừng mắng cậu, lần sau cậu nhất định sẽ làm bài tốt. Cô xoa đầu con, cười và xua xua tay, biểu thị không sao.*

*Đến lúc ăn cơm tối, không khí trên bàn ăn khác với mọi ngày, vô cùng ấm áp. Con trai vui vẻ nói: “Mẹ à, hôm nay mẹ thật đẹp”. Cô hỏi tại sao. Cậu con trai nói: “Bởi vì hôm nay cả ngày mẹ không tức giận, lúc nào cũng cười”.*

*Lúc đó, cô rất cảm động, cô cảm nhận được sự ấm áp của gia đình. Buổi sáng, vì cô đau họng nên đi khám bác sĩ. Bác sĩ nói với cô rằng, bởi vì bình thường cô thường xuyên nổi nóng, nói lớn, khiến bệnh viêm họng càng sưng đau hơn. Bác sĩ căn dặn cô rằng, sau này cần nói nhỏ nhẹ dịu dàng.*

*Chúng ta ra ngoài, đối nhân xử thế thường biểu hiện rất ôn hòa và có lễ độ. Nhưng hễ về nhà, đối diện với cha mẹ, vợ hoặc chồng, con cái, lại thường biểu hiện chán nản, nóng nảy, khắc bạc và lãnh đạm. Chớ quên rằng có gia đình thì mới có bạn. Người nhà càng cần chúng ta đối xử dịu dàng. Do đó, chớ mang tâm trạng xấu cho người nhà.*

*(Gia phong tốt cần dịu dàng - Quà tặng tâm hồn)*

**Câu 1: Văn bản trên thuộc thể loại gì?**

A. Truyện cổ tích B. Truyện ngắn

C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện cười

**Câu 2:** Xác định kiểu câu sau: “Cô xoa đầu con, cười và xua xua tay, biểu thị không sao.”

A. Câu ghép B. Câu đơn C. Câu có nhiều VN D. Câu có nhiều CN

**Câu 3: Xác định ngôi kể của văn bản?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ tư

**Câu 4: Nhân vật người mẹ trong câu chuyện trên có hành động gì khi cậu con trai làm bài thi chưa tốt?**

A.Cô xoa đầu con, cười và xua xua tay, biểu thị không sao.B*.* Nóng giận

C. Vui mừng D. Bình thường.

**Câu 5: Không khí trên bàn ăn ngày hôm đó như thế nào?**

A. Ấm áp B. Căng thẳng C. Tĩnh lặng D. Buồn tẻ.

**Câu 6: Văn bản trên đề cao tình cảm gì?**

A. Tình cảm anh em.B. Tình cảm gia đình C.Tình bạn bè D. Tình thầy cô

**Câu 7: Vì sao người mẹ cảm động?**

A. Nhờ lời nói của bác sĩ B. Nhờ lời nói của người con

C. Nhờ lời nói của người chồng D. Cô hiểu ra giá trị của cuộc sống

**Câu 8: Trong các câu sau, câu nào là câu chủ đề?**

1. Chớ quên rằng có gia đình thì mới có bạn.
2. Người nhà càng cần chúng ta đối xử dịu dàng.
3. Do đó, chớ mang tâm trạng xấu cho người nhà.

D. Cô không nói năng gì, lắc đầu biểu thị không vấn đề.

**Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**. Qua những hành động, thái độ, lời nói của nhân vật người mẹ trong câu chuyện, em hãy rút ra đặc điểm của nhân vật này?

**Câu 10**. Từ nội dung câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân về cách cư xử trong cuộc sống? (1,0 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn hoàn chỉnh:Kể lại một trải nghiệm thực tế của bản thân.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | Đặc điểm của nhân vật người mẹ là:  - Rất dễ nổi giận, tính tình nóng nảy, thường xuyên tức giận, lớn tiếng trách mắng người nhà.  - Nhưng rất yêu thương gia đình và đã điều chỉnh cách cư xử để gia đình hạnh phúc. | 1,0 |
|  | **10** | - Đối với người trong gia đình, chúng ta phải đối xử dịu dàng để không khí gia đình được ấm áp, vui vẻ.  - Nói nhẹ nhàng, tôn trọng lời nói và ý kiến của người khác, bình tĩnh và kiên nhẫn, sử dụng ngôn ngữ cơ thể một cách khéo léo ,... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Kể lại một trải nghiệm cùa bản thân sau một lần đi thực tế. | 0,25 |
|  | c. HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:**  Giới thiệu về trải nghiệm về thời gian, địa điểm và nêu những trải nghiệm chung về chuyến trải nghiệm đó.  **2. Thân bài**  Kể lại các sự việc trong câu chuyện:  - Trải nghiệm đó diễn ra ở đâu? Trong bối cảnh như thế nào?  - Nguyên nhân gì dẫn đến em được tham gia vào trải nghiệm đó?  - Kể diễn biến trải nghiệm đó?  - Kết thúc trải nghiệm, em rút ra được những bài học gì cho bản thân?  - Những cảm xúc của em dành cho trải nghiệm đó?  **3. Kết bài**:  Ý nghĩa của trải nghiệm đó và những thay đổi của bản thân em sau trải nghiệm. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động.* | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 10:**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**TIẾNG VỌNG RỪNG SÂU**

*Có một cậu bé ngỗ nghịch hay bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu thét lớn: “Tôi ghét người”. Khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu bé hốt hoảng quay về, sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu bé không sao hiểu được từ trong rừng lại có tiếng người ghét cậu.*

*Người mẹ cầm tay con, đưa cậu trở lại khu rừng. Bà nói: “Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu bé vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: “Tôi yêu người”.* *Lúc đó, người mẹ mới giải thích cho con hiểu:* *“Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão. Nếu con thù ghét thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”.*

*(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Trẻ, 2002)*

**Câu 1.** Văn bản trên kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ ba.

C. Ngôi thứ nhất và thứ hai. D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba.

**Câu 2.** Truyện có bao nhiêu nhân vật?

A. Hai. B. Ba. C. Bốn. D. Năm.

**Câu 3**. Câu văn:*“Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão. Nếu con thù ghét thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”* là lời của ai?

A. Lời của người kể chuyện. B. Lời của các nhân vật.

C. Lời của nhân vật người mẹ. D. Lời của nhân vật cậu bé.

**Câu 4.** Trạng ngữ (in đậm) trong câu*:“* ***Lúc đó****, người mẹ mới giải thích cho con hiểu”* bổ sung cho câu về:

A. Thời gian. B. Địa điểm. C. Phương tiện. D. Cách thức.

**Câu 5.** Phương án nào giải thích đúng nghĩa của từ “*yêu thương*”?

A. Thương yêu và quan tâm đến mọi người xung quanh.

B. Yêu mến và chăm sóc hết lòng với mọi người.

C. Có tình cảm gắn bó tha thiết và quan tâm chăm sóc hết lòng.

D. Là đức tính tốt đẹp mà mỗi người cần phải có .

**Câu 6.** Sau khi nghe khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”, cậu bé có thái độ và hành động ra sao?

A. Hốt hoảng quay về nhà tìm mẹ và kể cho mẹ nghe.

B. Tức giận chạy về nhà tìm mẹ rồi khóc nức nở.

C. Không sao hiểu được từ trong rừng lại có tiếng người ghét cậu.

1. Hốt hoảng quay về, sà vào lòng mẹ khóc nức nở.

**Câu 7**.Dấu ngoặc kép của câu văn sau có tác dụng gì ?

*Bà nói: “Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người”.*

A. Dẫn lời nói gián tiếp của nhân vật. B. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.

C. Dẫn các từ ngữ có hàm ý mỉa mai. D. Dẫn tên các vở kịch, tác phẩm văn học.

**Câu 8.** Nhận xét nào đúng về người mẹ trong câu chuyện trên?

A. Rất yêu thương con. B. Hay khiển trách con .

C. Chăm sóc, lo lắng cho con . D. Kiên trì giải thích cho con hiểu .

**Câu 9.** Trong câu chuyện trên, tại sao người mẹ lại đưa con trở lại khu rừng?

**Câu 10**: **Câu nói "Ai gieo gió ắt sẽ gặt bão" gợi em nghĩ đến thành ngữ nào? Nêu nội dung của câu thành ngữ đó?** Nêu bài học em rút ra từ câu chuyện.

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em với thầy (cô) giáo.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | B | 0.25 |
| **2** | A | 0.25 |
| **3** | C | 0.25 |
| **4** | A | 0.25 |
| **5** | C | 0.25 |
| **6** | D | 0.25 |
| **7** | B | 0.25 |
| **8** | D | 0.25 |
|  | **9** | *- HS* *giải thích được tại sao người mẹ lại đưa con trở lại khu rừng:*  Vì người mẹ muốn giải thích cho con trai mình hiểu được một định luật trong cuộc sống “*Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão”.* |  |
|  | **10** | **- Câu nói "Ai gieo gió ắt sẽ gặt bão" gợi em nghĩ đến thành ngữ nào? Nêu nội dung của câu thành ngữ đó?**  + **Câu nói "Ai gieo gió ắt sẽ gặt bão" gợi em nghĩ đến thành ngữ “gieo gió, gặt bão”**  + Nội dung của câu thành ngữ:ám chỉ về mối tương quan giữa nhân quả trong cuộc sống, nhân nào quả ấy vì việc gì xảy ra cũng đều có nguyên nhân của nó.  *- Lưu ý: HS có thể diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo các ý và thuyết phục, vẫn cho điểm tối đa.*  *- HS nêu được trong câu chuyện trên, người mẹ đưa con trở lại khu rừng nhằm mục đích:*  Giải thích cho con trai mình hiểu được một định luật trong cuộc sống “*Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão”.*  *HS nêu được bài học rút ra từ câu chuyện:*  *+* Con người nếu cho đi những điều gì sẽ nhận lại được những điều như vậy, cho đi điều tốt đẹp sẽ nhận được điều tốt đẹp.  + Con người phải biết cho nhiều hơn là nhận lại, phải biết cho mà không trông chờ đền đáp….  + Bài học về lối sống đẹp: sống nhân ái, luôn yêu thương và bao dung với cuộc đời. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự, bố cục rõ ràng.* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề, sử dụng ngôi kể thứ nhất, diễn đạt trong sáng, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0.25 |
|  | c. Đảm bảo nội dung: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em với thầy (cô) giáo.  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Dẫn dắt, giới thiệu trải nghiệm.  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: hoàn cảnh, bắt đầu, diễn biến, kết thúc.  + Giới về hoàn cảnh trải nghiệm: Thời gian cụ thể, không gian xảy ra trải nghiệm, các đối tượng tham gia trải nghiệm cùng em,...  + Trải nghiệm đó bắt đầu bằng hoạt động nào?  + Những điều gì đã xảy ra sau đó? Có gì đó đặc biệt khác với mọi ngày dẫn đến việc em có một trải nghiệm khó quên? Em đã làm gì để giải quyết tình huống đó?  + Kết thúc trải nghiệm ra sao?  - Trải nghiệm đó đã để lại bài học, tác động đến em và mọi người xung quanh như thế nào?  - Kết đọng lại cảm xúc, mong ước,... của em sau trải nghiệm. | 0.25  2.0  0.5  0.25 |
| *d. Sáng tạo: Câu chuyện có tình huống bất ngờ, hấp dẫn; lời kể sinh động…* | 0.5 |

**ĐỀ SỐ 11:**

**Phần I - Đọc hiểu (6 điểm):**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**NGƯỜI BẠN MỚI**

*Buổi học hôm nay có chuyện “hay” quá! Vừa về đến nhà Tú khoe ngay với mẹ:*

*- Mẹ ơi! Lớp con có một thằng…*

*Mẹ ngẩng lên:*

*- Sao lại thằng?*

*Tú vẫn hớn hở:*

*- Vâng! Một thằng mới vào học mẹ ạ! Buồn cười lắm!*

*Mẹ nhìn em:*

*- Buồn cười làm sao?*

*- Hí hí! Nó mặc áo con gái, mẹ ạ!*

*Mẹ hỏi:*

*- Áo con gái thế nào?*

*Tú vừa cười vừa kể rằng: Cái “thằng ấy” mới xin chuyển về, vào lớp 5C của con, nó mặc cái quần ngắn ơi là ngắn và cái áo sơ mi ở trong chiếc áo len thì lại cổ lá sen. Kiểu cổ áo của con gái. Thế có buồn cười không?*

*- Cái thằng ấy, mẹ ạ…*

*Mẹ lắc đầu:*

*- Sao con cứ gọi bạn là thằng thế nhỉ? Nói chuyện với mẹ, với bố, con không được gọi bạn là thằng nọ thằng kia. Bạn ấy tốt hay xấu mà con lại gọi thế?*

*Tú lúng túng:*

*- Con… con cũng chưa biết ạ!*

*- Không biết một tí gì hết?*

*Tú ngần ngừ, rồi thưa:*

*- Nó dát lắm mẹ ạ. Chúng con chế là mặc áo con gái, nó chỉ im lặng rồi đứng một mình thôi.*

*Nghe Tú nói, vẻ mặt mẹ vẫn không vui. Mẹ nhìn em có ý trách:*

*- Hết gọi bạn là thằng, rồi lại gọi là nó. Sao con không gọi hẳn tên bạn ra hoặc là: bạn ấy, bạn con được nhỉ? Tên bạn ấy là gì?*

*- Là Nam. Phó Văn Nam mẹ ạ. Buồn cười quá cơ!*

*- Thế thì đến mai, con hãy chơi với Nam và hỏi sao Nam lại mặc áo con gái nhé!*

*Cậu Nam ấy, hóa ra là một học sinh giỏi. Ngay bài toán tập đầu tiên làm ở lớp mới, không cần phải hỏi bạn ngồi bên cạnh, không xem bài của ai, cậu ấy đã được hẳn mười điểm. Mà chữ viết nữa chứ, rất đẹp.*

*Tú làm quen và biết được rằng nhà Nam nghèo thôi. Đến cái ti vi, bố mẹ cậu ấy cũng không có tiền để mua. Nam phải chuyển trường đi theo bố mẹ, vì mãi đến bây giờ cơ quan mới chia nhà cho. Trước đây là đi ở nhờ. Bố mẹ Nam có hai con. Chị Nam là con gái, áo quần mặc chật từ lúc bé, có cái nào mẹ lại mặc cho Nam. Mặc ở nhà và mặc ở trong cũng được. Mẹ Nam bảo Nam là: Bộ mặc ở ngoài thì cần phải đúng là của con trai. Lớn hơn nữa, thì thôi. Giờ còn bé thì mặc tạm. Mẹ sẽ dành tiền may cho Nam. Thương mẹ vất vả, nên Nam đã vâng lời. Tú nghe bạn kể mà thương bạn. Mặc áo thừa của chị, mà vẫn học giỏi, lại biết thương mẹ, chứ không đua đòi, thấy ai có cái gì cũng muốn có theo.*

*Ngay hôm đó, về nhà Tú khoe:*

*- Mẹ ơi! Bạn Nam ấy, hay lắm mẹ ạ!*

*Mẹ hỏi:*

*- Hay làm sao?*

*- Bạn ấy là học sinh giỏi và … ngoan, mẹ ạ!*

*Mẹ nhìn em. Ánh mắt mẹ cười vui…*

*(Phong Thu-Những truyện hay viết cho thiếu nhi, NXB Kim Đồng)*

**Câu 1. Văn bản “Người bạn mới” thuộc thể loại truyện gì?**

A. Truyện đồng thoại B. Truyện ngắn

C. Truyện truyền thuyết D. Truyện cổ tích

**Câu 2. Văn bản “Người bạn mới” viết về đề tài gì?**

A. Thiên nhiên B. Thời tiết C. Gia đình D. Bạn bè

**Câu 3 Trong văn bản, câu nào sau đây là lời nhân vật?**

A. Bạn ấy là học sinh giỏi và … ngoan, mẹ ạ!

B. Tú làm quen và biết được rằng nhà Nam nghèo thôi.

C. Tú nghe bạn kể mà thương bạn.

D. Ánh mắt mẹ cười vui…

**Câu 4. Trong văn bản “Người bạn mới”, người kể chuyện là ai?**

A. Người kể xưng “tôi” và là nhân vật trong truyện

B. Người kể xưng “chúng tôi” và là nhân vật trong truyện

C. Người kể không tham gia vào câu chuyện

D. Người kể mang tên một nhân vật trong câu chuyện

**Câu 5. Văn bản “Người bạn mới” chủ yếu khắc họa nhân vật Tú ở phương diện nào?**

A. Hình dáng B. Tâm trạng C. Hành động D. Ngôn ngữ

**Câu 6. Lý do quan trọng nhất khiến người kể chuyện thay đổi cách nhìn nhận, đánh giá về người bạn mới là.**

A. Cậu ấy đã được hẳn mười điểm môn toán

B. Chữ viết rất đẹp

C.Mặc áo con gái, chỉ im lặng rồi đứng một mình

D. Là học sinh giỏi và ngoan.

**Câu 7. Câu nào sau đây có trạng ngữ?**

A. Cậu Nam ấy, hóa ra là một học sinh giỏi.

B. Thế thì đến mai, con hãy chơi với Nam và hỏi sao Nam lại mặc áo con gái nhé!

C. Chúng con chế là mặc áo con gái, nó chỉ im lặng rồi đứng một mình thôi.

D. Mẹ nhìn em.

**Câu 8. Trong các từ sau, từ nào không phải là từ láy ?**

A. hớn hở B. ti vi C.ngần ngừ D. đua đòi

**Câu 9. (1 điểm).**

Viết đoạn văn (khoảng 3 đến 5 câu) văntrình bày cảm nhận của em về nhân vật Tú trong văn bản “Người bạn mới”.

**Câu 10. (1 điểm).**

Trong cuộc sống, khi bị bạn bè hiểu lầm, em sẽ ứng xử như thế?

**Phần II - Tạo lập văn bản (4 điểm)**

Giao tiếp có vai trò đặc biệt quan trọng trong cuộc sống của mỗi người, nhất là tuổi học trò. Tuy nhiên bên cạnh những biểu hiện đẹp thì vẫn còn có những biểu hiện chưa đẹp.

Hãy viết một bài văn khoảng 1 trang giấy trình bày suy nghĩ của em về tác hại của cách giao tiếp chưa đẹp, từ đó khuyên bạn bè giao tiếp sao cho phù hợp.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | Câu 1 | B | 0,5 |
| Câu 2 | D | 0,5 |
| Câu 3 | A | 0,5 |
| Câu 4 | C | 0,5 |
| Câu 5 | D | 0,5 |
| Câu 6 | D | 0,5 |
| Câu 7 | B | 0,5 |
| Câu 8 | B | 0,5 |
|  | **2** | - Hình thức: đảm bảo dung lượng (3 đến 5 câu)  - Nội dung:  - Học sinh nêu được những suy nghĩ chân thực, cảm xúc phù hợp và có cách đánh giá đúng đắn về lời nói, hành vi, thái độ của nhân vật Tú.  *\* Giáo viên tôn trọng ý kiến riêng của học sinh và khuyến khích sự sáng tạo mang tính tích cực.*  *\* Diễn đạt lủng củng, mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp: trừ không quá 0.5 điểm.* | 0,25  0,75 |
|  | **3** | Học sinh nêu được ít nhất 2 biểu hiện cụ thể về cách ứng xử, phù hợp với hoàn cảnh, tâm lí lứa tuổi, văn hóa giao tiếp. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT**  Học sinh viết bài văn nghị luận xã hội theo đúng yêu cầu | **4,0** |
| **Mở bài** | - Dẫn được vấn đề nghị luận: Giao tiếp với bạn bè. | 0,5 |
| **Thân bài** | 1. Giải thích vấn đề - Biểu hiện – tác hại:  - Giao tiếp chưa đẹp là như thế nào?  - Biểu hiện: xưng hô tùy tiện, nói lời cục cằn, thô lỗ, tục tĩu…  - Tác hại: + Với bản thân  + Với tập thể  2. Bàn luận vấn đề:  - Nguyên nhân:+ Chủ quan  + Khách quan  - Giải pháp:  + Rèn luyện, nâng cao ý thức  + Học cách nói lời hay, làm việc tốt  + Xây dựng môi trường học tập vui tươi, thân thiện … | 3,0 |
| Kết bài | - Khẳng định tầm quan trọng của giao tiếp trong cuộc sống. | 0,5 |
| \* Lưu ý | - Không tách bố cục 3 phần: -0.5đ  - Không tách các luận điểm chính: -0.25đ  - Mắc lỗi diễn đạt( câu, lỗi chính tả…): trừ tối đa 0.5đ |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**ĐỀ SỐ 12:**

**Phần I. Đọc- hiểu (6 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**MUỐI TO, MUỐI BÉ**

*Hạt muối Bé nói với hạt muối To:*

* *Em đến chia tay chị này, em sắp được hòa trong đại dương.*

*Muối To trố mắt:*

* *Em dại quá, sao lại để đánh mất mình như thế? Em muốn thì cứ làm, chị không điên!*

*Muối To thu mình co quắp lại, nhất định không để biển hòa tan. Muối To lên bờ, sống trong vuông muối. Nó vẫn ngạo nghễ, to cứng và nhìn chúng bạn bé tí ti đầy khinh khỉnh. Mùa thu hoạch, người ta gạt nó ra ngoài, xếp vào loại phế phẩm ; còn những hạt muối tinh trắng kia được đóng vào bao sạch đẹp,bày bán trong các cửa hàng thực phẩm…*

*Sau một thời gian lăn lóc hết xó chợ này đến xó chợ khác, cuối cùng người ta cho muối To vào nồi cám heo. Tủi nhục ê chề, nó thu mình co cứng hơn mặc cho nước sôi trăm độ cũng không lấy được, dù là cái vảy da của nó. Khi rửa máng heo, người ta phát hiện nó, và chẳng cần nghĩ suy, ném nó ra đường. Người người qua lại đạp lên nó. Trời đổ mưa, muối Bé, bây giờ là hạt mưa, gặp lại muối To. Muối Bé hí hửng kể:*

*- Tuyệt lắm chị ơi! Khi em hòa tan trong nước biển, sau đó em thành mưa tưới mát cho Trái Đất thêm xanh tươi…. Thôi chào chị, em còn đi chu du nhiều nơi trên Trái Đất trước khi về biển, chuẩn bị một hành trình tuyệt vời khác…*

*Nhìn muối Bé hòa mình với dòng chảy, xa dần, xa dần… bỗng dưng muối To thèm khát cuộc sống như muối Bé, muốn hòa tan, hòa tan…*

*(Theo nguồn Internet )*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1**. Nghĩa của từ ***hí hửng*** trong câu“***Muối Bé hí hửng kể.****” là kể chuyện với tâm trạng và giọng điệu vui vẻ, háo hức, thích thú*… Theo em, người ta đã dùng cách nào trong những cách sau:  A. Tra từ điển B. Dựa vào những từ xung quanh  C.Đoán nghĩa của từ. D*.*Dùng từ trái nghĩa với nó.  **Câu 2.**Câu văn*“ Nhìn muối Bé hòa mình với dòng chảy, xa dần, xa dần… bỗng dưng muối To thèm khát cuộc sống như muối Bé, muốn hòa tan, hòa tan…”* có sử dụng phép điệp ngữ :  A. Nhìn Muối Bé hòa mình với dòng chảy  B. Bỗng dưng muối To thèm khát cuộc sống như muối Bé.  C. Xa dần, xa dần…muốn hòa tan, hòa tan…  D. Hòa mình với dòng chảy.  **Câu 3.**Tác dụng của phép điệp ngữ trong đoạn văn trên là gì ?  A. Diễn tả sự trôi đi ngày một xa dần của muối Bé theo dòng nước mưa.  B. Diễn tả mong muốn được tan chảy vào dòng nước của muối To .  C. Nhấn mạnh vào sự tiếc nuối và niềm khát khao của muối To muốn được hòa tan vào dòng nước mưa, để được sống cuộc đời chu du và được cống hiến giá trị của mình cho cuộc sống.  D. Thể hiện sự chán chường, thất vọng của muối To.  **Câu 4**. Trong câu văn *“Mùa thu hoạch, người ta gạt nó ra ngoài, xếp vào loại phế phẩm.”*Dấu phẩy có tác dụng gì ?  A. Ngăn cách giữa các vế trong một câu ghép có cấu tạo phức tạp.  B. Ngăn cách giữa các vế của một phép liệt kê phức tạp.  C. Làm cho câu văn dài trở nên rõ ràng hơn.  D. Ngăn cách giữa trạng ngữ với nòng cốt câu, giữa các bộ phận cùng giữ chức vụ trong câu.  **Câu 5.**Trong câu văn *“Mùa thu hoạch, người ta gạt nó ra ngoài, xếp vào loại phế phẩm; còn những hạt muối tinh trắng kia được đóng vào bao sạch đẹp,bày bán trong các cửa hàng thực phẩm…” .* Thành phần trạng ngữ có chức năng gì ?  A. Xác định địa điểm của sự việc diễn ra trong câu.  B. Xác định cách thức thực hiện hành động trong câu.  C. Xác định phương tiện thực hiện hành động trong câu.  D. Xác định thời gian diễn ra sự việc trong câu.  **Câu 6.** Có mấy cụm động từ trong câu văn sau “*Nó vẫn ngạo nghễ, to cứng và nhìn chúng bạn bé tí ti đầy khinh khỉnh.”*  A. Một cụm động từ. B. Hai cụm động từ  C. Ba cụm động từ D.Bốn cụm động từ.  **Câu 7.** Nhóm từ nào không chứa toàn từ láy?  A. Ngạo nghễ, tí ti, khinh khỉnh, lăn lóc, hí hửng .  B. Ngạo nghễ, tí ti, sạch đẹp, lăn lóc, tươi mát , hí hửng.  C. Ngạo nghễ, tí ti, khinh khỉnh, lăn lóc, ê chề, hí hửng .  D. Ngạo nghễ, tí ti, khinh khỉnh, lăn lóc, ê chề, hí hửng, chu du.  **Câu 8**. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên ?  A.Thuyết minh B. Nghị luận C. Tự sự D. Miêu tả.  **Câu 9.** Cuộc đời của muối To và muối Bé như thế nào trước sự lựa chọn của mình ?  **Câu 10.** Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên ?  **Phần II. Viết (4 điểm)**  Em hãy viết bài văn nghị luận về văn hoá ứng xử của học sinh hiện nay.  **HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** | |  | **1** | B | 0,25 | | **2** | C | 0,25 | | **3** | C | 0,25 | | **4** | D | 0,25 | | **5** | D | 0,25 | | **6** | A | 0,25 | | **7** | B | 0,25 | | **8** | C | 0,25 | |  | **9** | \* Học sinh trả lời được các ý sau.  - Muối To :  + Vào mùa thu hoạch, muối To bị gạt ra ngoài, bị xếp vào loại phế phẩm.  + Lăn lóc hết xó chợ này đến xó chợ khác, cuối cùng người ta cho muối To vào nồi cám heo.  + Bị ném ra đường, người qua đường đạp lên nó.  - Muối Bé:  + Được đóng vào bao sạch đẹp, bày bán trong các cửa hàng thực phẩm  + Được bay lên trời và chu du khắp muôn nơi và trở thành mưa, tưới mát cho Trái Đất thêm xanh tươi…  ***Hướng dẫn chấm***  -Trả lời đầy đủ các ý trên được 2 điểm.  - Thiếu ý nào sẽ không có điểm ý đó. | 1,0  0,25  0,25  0,5  1,0  0,5  0,5 | |  | **10** | **Những bài học mà HS có thể rút ra :**  **-** Phải hiểu rõ về giá trị của bản thân mình để từ đó có lối sống tích cực, hòa nhập, cống hiến cái riêng của mình cho cái chung của cộng đồng, xã hội.  - Không nên sống ích kỉ, cố giữ cho riêng của mình.  - Cho đi là chúng ta đã nhận lại…  - Nên lắng nghe ý kiến tích cực để hoàn thiện mình.  \* Lưu ý : Đây là câu hỏi mởHS có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nếu thấy hợp lí vẫn cho điểm.  ***Hướng dẫn chấm***  *-* Học sinh chỉ ra 3 bài học trở lên khuyến khích 2 điểm.  - Học sinh chỉ được dưới 3 bài học thì mỗi bài học được 0,5 điểm. | 2,0 | | **II** |  | **VIẾT** | **4,0** | |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.*  + Đảm bảo bố cục 3 phần. | 0,25 | |  | **Dàn ý nghị luận về văn hóa ứng xử của giới trẻ hiện nay**  **1. Mở bài**  - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận  **2. Thân bài**  **a. Giải thích:** - Ứng xử là gì? - Văn hóa ứng xử được hiểu như thế nào?  **b. Thực trạng:** - Văn hóa ứng xử của giới trẻ hiện nay được biểu hiện qua cách ứng xử với cha mẹ, ông bà, bạn cùng trang lứa - Hầu hết văn hóa ứng xử của giới trẻ được định hướng bởi nhà trường và văn hóa xã hội mà các bạn tiếp xúc nên thường mang tính thức thời, năng động - Là sản phẩm của hội nhập văn hóa nên một bộ phận bạn trẻ hiện nay có cách ứng xử rất kém, tự đề cao bản thân, thậm chí có phần thô lỗ, thiếu lễ độ  **c. Nguyên nhân** - Ảnh hưởng trực tiếp từ lối sống cộng đồng - Định hướng của gia đình và nhà trường - Bản thân các bạn trẻ có cái nhìn về hành vi ứng xử cá nhân  **d. Ý nghĩa** - Những cách ứng xử tốt đẹp tạo nên một thế hệ trẻ tiến bộ, văn minh - Những hành vi xấu làm suy đồi đạo đức giới trẻ, bôi nhọ hình ảnh tương lai đất nước  **e Giải pháp** - Định hướng đúng đắn - Phát huy cái tốt đẹp vốn có và cải thiện những tồn đọng - Bản thân mỗi người cần lựa chọn quan niệm sống đúng đắn  **3. Kết bài**  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận | 0,25 | |  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 | |  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo có giọng điệu riêng.* | 0,5 |   **ĐỀ SỐ 13:**  **I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**  **Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**  **NẤU CƠM**  *Có một lần, bố tôi ốm nặng, nằm trên giường bệnh hơn nửa tháng rồi mà không tỉnh. Vào một buổi chiều, đột nhiên ông tỉnh lại.*  *Khi ấy, miệng ông động đậy không ngừng. Mẹ tôi tiến sát lại gần, nói với bố: “Ông cứ từ từ nói, tôi vẫn nghe đây”.*  *Bố tôi yếu ớt thốt lên rằng: “Con gái sắp đi học về, bà đã nấu cơm chưa?”.*  *Có những lúc con người ta không hề biết, được làm con của cha của mẹ là điều hạnh phúc biết bao nhiêu. Vì bất luận bản thân họ phải trải qua những gì, điều đầu tiên họ nghĩ đến luôn là: “Con cái có khỏe không”.*  *(Trích Mười hai câu chuyện ngắn xúc động về gia đình và tình thân*)  **Câu 1**. Ai là người kể chuyện trong văn bản trên?  A. Người bố B. Người mẹ C. Người con D. Người cháu  **Câu 2**. Văn bản trên được kể theo ngôi kể thứ mấy?  A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai  C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ tư  **Câu 3**. Văn bản trên có những nhân vật nào?  A. Người bố. B. Người con, người bố, người mẹ.  C. Người con, người mẹ. D. Người mẹ, người bố.  **Câu 4**. Chủ đề của văn bản là:  A. Tình cảm cha con B. Tình cảm mẹ con  C. Tình cảm anh em D. Tình cảm bạn bè  **Câu 5**. Chỉ ra công dụng của ngoặc kép trong câu: *Mẹ tôi tiến sát lại gần, nói với bố: “Ông cứ từ từ nói, tôi vẫn nghe đây”.*  A. Đánh dấu tên tác phẩm  B. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp  C. Đánh dấu từ ngữ có hàm ý mỉa mai  D. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt  **Câu 6.** Trong những từ dưới đây, từ Hán Việt là:  A. ốm nặng B. trải qua C. yếu ớt D. bất luận  **Câu 7**. Trong các từ sau đây, từ nào có yếu tố *“phúc”* **không** đồng nghĩa với các từ còn lại?  A. Hạnh phúc B. Phúc hậu C. Phúc lộc D. Phúc khảo  **Câu 8:** Cụm từ nào là cụm danh từ:  A. Nằm trên giường bệnh B.Vẫn nghe đây  C. Một buổi chiều D. Trải qua những gì  **Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**  **Câu 9 .** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?Kể tên một văn bản em đã học có phương thức biểu đạt giống với văn bản trên?  **Câu10**. Em cảm nhận được tình cảm nào của người cha dành cho con của mình qua câu: Bố tôi yếu ớt thốt lên rằng: “ Con gái sắp đi học về, bà đã nấu cơm chưa? ”  **Câu 11**. *“*Có những lúc con người ta không hề biết, được làm con của cha của mẹ là điều hạnh phúc biết bao nhiêu*.”*. Em có đồng ý với suy nghĩ này không? Vì sao?  **Câu 12**.Từ câu chuyện này, em hãy rút ra bài học về bổn phận của con cái đối với cha mẹ.  **II. VIẾT (4,0 điểm)**  Em hãy viết bài văn giới thiệu về di tích lịch sử ở quê hương em  **HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6đ** | |  | **1** | C | 0,25 | | **2** | A | 0,25 | | **3** | C | 0,25 | | **4** | A | 0,25 | | **5** | B | 0,25 | | **6** | D | 0,25 | | **7** | D | 0,25 | | **8** | B | 0,25 | |  | **9** | *- HS xác định được phương thức biếu đạt chính và kể tên được một trong các tác phẩm đã học có PTBĐ tương tự:*  + Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.  + Văn bản đã học có PTBĐ tương tự: Bài học đường đời đầu tiên, Cô bé bán diêm, Ông lão đánh cá và con cá vàng,…  *- Lưu ý: HS chỉ cần kể được tên một văn bản chính xác là cho điểm tối đa (0.5đ).* | **1 đ** | |  | **10** | Học sinh đưa ra được những cảm nhận của mình về tình cảm của người bố dành cho con của mình:  - Yêu quý con,quan tâm đến con,thương con, dành tất cả tình cảm cho con…  *-HS chỉ ra mỗi ý được: 0,25 điểm*  *-HS chỉ ra được các đặc điểm tương tự như trên vẫn cho điểm* | **1 điểm** | |  | **11** | - Học sinh đưa ra ý kiến đồng ý hay không đồng ý.  - Học sinh lí giải được nguyên nhân. | **1 đ** | |  | **12** | - Học sinh rút ra bài học về bổn phận của con cái đối với cha mẹ:  vâng lời, yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng,  giữ gìn danh dự của cha mẹ, đỡ đần cha mẹ công việc nhà,… | **1 đ** | | **Phần**  **II** | **Viết** | **Yêu cầu** | **Điểm** | |  |  | Đề bài: Em hãy viết bài văn giới thiệu về di tích lịch sử ở quê hương em | **4 điểm** | |  |  | **I. Mở bài:**  - Giới thiệu danh thắng chùa Keo, Thái Bình, có thể sử dụng lời thơ để dẫn dắt:  *"Dù cho cha đánh, mẹ treo* *Cũng không bỏ hội chùa Keo hôm rằm."*  Đây là ngôi chùa cổ lâu đời nhất, độc đáo nhất và là biểu tượng, niềm tự hào của người dân Thái Bình.  **II. Thân bài:**  **a. Giới thiệu khái quát**  - Vị trí địa lý: Cách thủ đô Hà Nội khoảng 110 km  - Chùa Keo tọa lạc tại xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.  - Diện tích: 58000 km2  - Phương tiện di chuyển: Có thể đi bằng xe máy hoặc ô tô.  - Khung cảnh khái quát: Chùa nằm ven chân đê sông Hồng, giữa những cánh đồng lúa xanh rờn thẳng cánh cò bay, cây cối tươi tốt quanh năm bởi nước phù sa bồi đắp.  **b. Nguồn gốc và lịch sử hình thành:**  - Đây là ngôi chùa cổ, đã tồn tại khoảng 400 năm, năm bắt đầu xây dựng là 1630, đến năm 1632 thì hoàn thành.  - Xây dựng theo phong cách kiến trúc thời Lê.  - Lịch sử hình thành: Trước đây, chùa có tên gọi là Nghiêm Thần Quang, do Thiền sư Dương Không Lộ xây dựng tại Giao Thủy (Nam Định); nhưng sau đó trải qua nhiều đợt lụt, mưa lũ lớn đã cuốn trôi ngôi chùa. Dân cư nơi này đã bỏ quê ra đi, nửa đến Đông Nam hữu ngạn của sông Hồng, định cư và xây dựng chùa Keo (Hành Thiện) nay thuộc Nam Định; phần dân còn lại vượt sông đến vùng Đông Bắc tả ngạn của sông Hồng, định cư và xây dựng chùa Keo thuộc Thái Bình ngày nay.  - Tên gọi: Chùa Keo (Thái Bình) có tên khác là Thần Quang Tự, Keo là tên gọi Nôm của Giao Thủy.  **c. Kiến trúc chùa Keo:**  - Toàn bộ gỗ làm chùa đều là gỗ lim, rất chắc chắn bởi vậy dù trải qua nhiều biến đổi của thời gian nhưng đây là một trong số những ngôi chùa cổ còn giữ được nguyên vẹn đến tận ngày nay.  - Cấu tạo:  - Tổng gồm 16 tòa, 126 gian trong đó có 12 tòa và 102 gian chính.  - Kiến trúc chính gồm: Tam quan nội, ngoại, Chùa Phật, các tòa bao gồm chùa Ông Hộ, Ống Muống, Tam Bảo, Đền Thánh, Giá Roi, Thiêu Hương, Phụ Quốc, Thượng Điện và Gác Chuông. Ngoài ra còn có các khu tăng xá, nhà khách, khu nhà dành cho ban quản lý chùa.  - Kiến trúc tiêu biểu: Gác Chuông có kiến trúc độc đáo tiêu biểu cho kiến trúc thời Lê, cao 11 mét, gồm 3 tầng (tầng 1 treo chiếc khánh đá dài 1 mét 2, tầng 2 là quả chuông đồng cao 1 mét 3 đúc vào thời vua Lê Hy Tông, tầng 3 và tầng trên cùng treo chiếc chuông nhỏ cao hơn nửa mét. Đặc biệt nhất là mái gác chuông có kết cấu gần 100 đàn đầu voi; toàn bộ khung đều làm bằng gỗ chắc gắn với nhau bằng mộng.  - Chùa bố trí, sắp xếp giàn tượng pháp thành các lớp và lưu giữ một số lượng lớn các bảo vật, cổ vật có giá trị hàng trăm năm: Đồ gốm, nhang án thời Lê, đôi chân đèn thời Mạc,...  - Khung cảnh chùa Keo, Thái Bình:  - Mặt nước ở cả 3 mặt trước và hai bên tạo ra không gian thoáng đãng tạo cảm giác ngôi chùa vươn cao giống như đóa hoa sen giữa mặt hồ.  - Các tòa tháp, các gian được bố trí đơn giản, tỉ lệ cân đối, không quá đồ sộ nhưng cũng không nghèo nàn.  - Ngoại cảnh: Bao quanh bởi nhiều cây cổ thụ xanh tốt quanh năm tạo vẻ cổ kính, trong khuôn viên chùa trồng rất nhiều loài hoa quý, cây xanh...  - Lễ hội chùa Keo diễn ra hằng năm vào ngày 13, 14, 15 tháng 9 (Âm lịch) để tưởng nhớ đến Thiền sư Không Lộ, ngoài phần lễ rước kiệu, cúng Thánh trang nghiêm long trọng, chùa còn tổ chức phần hội với các trò chơi dân gian, diễn xướng....  **d. Giá trị về lịch sử, văn hóa của chùa Keo với:**  - Địa phương: Là biểu tượng, niềm tự hào của tỉnh Thái Bình.  - Đất nước: Là một trong số danh thắng có kiến trúc độc đáo bậc nhất trong cả nước.  - Top 10 di tích cổ nhất ở Việt Nam.  - Năm 1962, chùa Keo được công nhận là Di tích lịch sử, văn hóa cấp Quốc gia.  - Năm 2012, chùa được Nhà nước xếp hạng là di tích quốc gia đặc biệt.  **III. Kết bài:**  - Khẳng định giá trị, ý nghĩa của chùa Keo.  - Nêu cảm nghĩ của bản thân về danh thắng đặc biệt này. | **0,5 đ**  **0,5đ**  **2,5 đ**  **0,5đ** |   **ĐỀ SỐ 14:**  **PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**  **I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm):**  **Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu**  **NHỮNG QUẢ BÓNG BAY**  *Một cậu bé da đen đang chơi đùa trên bãi cỏ. Phía bên kia đường, một người đàn ông đang thả nhẹ những quả bóng lên trời, những quả bóng đủ màu sắc, xanh, đỏ tím vàng và có cả màu đen nữa.*  *Cậu bé nhìn khoái chí, chạy tới chỗ người đàn ông, hỏi nhỏ:*  *- Chú ơi, những quả bóng màu đen có bay cao được như những quả bóng khác không ạ ?*  *Người đàn ông quay lại, bất giác giấu đi những giọt nước mắt sắp lăn nhẹ trên đôi gò má. Ông chỉ lên đám bóng bay lúc nãy chỉ còn những chấm nhỏ và trả lời cậu bé:*  *- Những quả bóng màu đen kia cũng sẽ bay cao như những quả bóng màu khác, và cháu cũng vậy.*  *Cậu bé nở nụ cười rạng rỡ cảm ơn người đàn ông.*  *Màu đen, màu vàng, màu đỏ….cho dù là màu gì thì cũng đều là quả bóng.*  *(Nguồn Internet)*  **Câu 1.** Văn bản trên kể theo ngôi thứ mấy?  A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ ba.  C. Ngôi thứ nhất và thứ hai. D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba.  **Câu 2.** Truyện có bao nhiêu nhân vật?   1. Hai. B. Ba. C. Bốn. D. Năm.   **Câu 3**. Câu văn “*Màu đen, màu vàng, màu đỏ….cho dù là màu gì thì cũng đều là quả bóng.”* là lời của ai?  A. Lời của người kể chuyện. B. Lời của các nhân vật.  C. Lời của cậu bé . D. Lời của người đàn ông.  **Câu 4.**Đâu là từ mượn trong câu văn *“Người đàn ông quay lại, bất giác giấu đi những giọt nước mắt sắp lăn nhẹ trên đôi gò má.”*?   1. Người đàn ông. B. Nước mắt.   C.Bất giác. D. Gò má.  **Câu 5.** Trong các từ sau đây, từ nào **không phải** là từ ghép?  A. Chơi đùa B.Quả bóng C. Cậu bé D. Rạng rỡ  **Câu 6.** Trạng ngữ được in đậm trong câu: “***Phía bên kia đường****, một người đàn ông đang thả nhẹ những quả bóng lên trời, những quả bóng đủ màu sắc, xanh, đỏ tím vàng và có cả màu đen nữa..”*  được dùng để chỉ gì trong các đáp án sau?  A. Chỉ nguyên nhân B. Chỉ thời gian.  C. Chỉ địa điểm D. Chỉ phương tiện.  **Câu 7**. Tại sao khi nghe người đàn ông trả lời cậu bé lại: “*nở nụ cười rạng rỡ cảm ơn người đàn ông”*?  A. Vì đó là câu trả lời mà cậu muốn nghe.  B. Vì câu trả lời đã động viên khích lệ cậu bé.  C. Vì cậu bé là người da đen.  D. Vì quả bóng màu đen cũng bay cao được như những quả bóng khác  **Câu 8. “***Những quả bóng bay”* trong ngữ liệu là hình ảnh:  A A. Nhân hóa. B. Ẩn dụ. C. So sánh. D. Hoán dụ.  **Câu 9.** Xác định [phương thức biểu đạt](https://vanhay.edu.vn/phan-biet-cac-phuong-thuc-bieu-dat-trong-van-ban)chính của ngữ liệu?Em hiểu như thế nào về hình ảnh *Những quả bóng bay* trong câu chuyện?  **Câu 10:** Câu trả lời của người đàn ông trong câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì? Câu chuyện muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì ?  **II. VIẾT 4 ĐIỂM**  Viết bài văn nghị luận về trang phục của học sinh hiện nay.  **HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** | |  | **1** | B | 0.25 | | **2** | A | 0.25 | | **3** | A | 0.25 | | **4** | C | 0.25 | | **5** | D | 0.25 | | **6** | C | 0.25 | | **7** | B | 0.25 | | **8** | B | 0.25 | |  | **9** | *- HS xác định được phương thức biếu đạt chính*  + Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.  *Những quả bóng bay* trong câu chuyện là hình ảnh ẩn dụ cho những con người trong cuộc sống, mỗi người có đặc điểm, hình thức và phẩm chất, năng lực khác nhau, ai cũng có thể thành công, bay cao và vươn xa, điều đó làm nên sự đa dạng, phng phú, muôn màu của cuộc sống.  *- Lưu ý: HS có thể phân tích, diễn đạt khác nhưng đảm bảo nêu được ý chính vẫn cho điểm tối đa.* | 0.5 | |  | **10** | Thông điệp mà câu chuyện gửi gắm:  +*Niềm tin vào khả năng, năng lực bên trong của con người.* | 1.0 | | **II** |  | **VIẾT** | **4.0** | |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận, bố cục rõ ràng.* | 0.25 | |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề, diễn đạt trong sáng, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0.25 | |  | **Dàn ý nghị luận trang phục của giới trẻ hiện nay**  **1. Mở bài**  - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: trang phục của giới trẻ hiện nay.  Lưu ý: học sinh tự lựa chọn cách dẫn mở bài trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào năng lực của bản thân.  **2. Thân bài**  *a. Thực trạng*  - Nhiều học sinh có cách lựa chọn trang phục chưa phù hợp với lứa tuổi của mình: ăn mặc hở hang, quần áo lòe loẹt,…  - Nhiều bạn chạy theo lối sống hiện đại phương tây, học tập và làm theo cách ăn mặc, cách sống của họ mà quên đi những giá trị, bản sắc tốt đẹp vốn có của dân tộc, quê hương mình.  *b. Nguyên nhân*  + Chủ quan: do cách suy nghĩ chưa thực sự đúng đắn của các bạn, do tầm hiểu biết cò hạn hẹp, hoặc do muốn chứng minh bản thân mình hơn người, nổi bật,…  + Khách quan: do gia đình chưa dạy dỗ con em mình đúng cách về tầm quan trọng của việc lựa chọn trang phục phù hợp; do môi trường xung quanh tác động đến suy nghĩ và hành động của các bạn,…  *c. Hậu quả*  - Tạo ra một thế hệ trẻ với những suy nghĩ và ăn mặc phản cảm, không phù hợp với bản thân, lâu dần dẫn đến tha hóa về cách ăn mặc, làm mai một đi bản sắc dân tộc.  - Những thế hệ sau học theo cách ăn mặc của giới trẻ sẽ khiến cho việc lựa chọn trang phục ngày càng sai lệch.  *d. Mở rộng*  - Tuy nhiên trong cuộc sống vẫn còn có nhiều bạn trẻ ăn mặc phù hợp với bản thân, với lứa tuổi, không gây ra phản cảm với người khác. Bên cạnh đó, còn có nhiều bạn tích cực truyền bá trang phục dân tộc và cống hiến cho trang phục nước nhà,… những người này xứng đáng được học tập và noi theo.  **3. Kết bài**  - Khái quát lại vấn đề nghị luận: trang phục của giới trẻ hiện nay; đồng thời rút ra bài học và liên hệ bản thân. | 0.25  2.0  0.5  0.25 | | *d. Sáng tạo: Bài nghị luận có bố cục chặt chẽ, rõ ràng, lập luận triển khai ý một cách hợp lí.* | 0.5 |   **ĐỀ SỐ 15:**  **PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**  **BÀN TAY YÊU THƯƠNG**  *Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.*  *Cô giáo thầm nghĩ "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh Douglas: bức tranh vẽ một bàn tay.*  *Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em phán đoán*  *- "Đó là bàn tay của bác nông dân".*  *Một em khác cự lại:*  *-  "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật....".*  *Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Douglas cười ngượng nghịu:*  *- "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".*  *Cô giáo ngẩn ngơ. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hóa ra đối với Douglas bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.*  *(Quà tặng cuộc sống – Bài học yêu thương của thầy, Mai Hương)*  **Câu 1**. Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?  A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận  **Câu 2**. Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?  A. Thứ nhất B. Thứ ba C. Thứ hai D. Cả A và B  **Câu 3**. Câu văn “Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo’’có bao nhiêu từ láy?  A. Một từ B. Hai từ C. Ba từ D. Bốn từ  **Câu 4**. Trong câu "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh" có mấy cụm danh từ?  A. Một cụm B. Hai cụm C.Ba cụm D. Bốn cụm  **Câu 5**. Trạng ngữ trong câu “Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp một vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời’’ có chức năng gì?   1. Chỉ thời gian B. Chỉ mục đích   C. Chỉ nguyên nhân D.Liên kết với câu trước  **Câu 6**. Thông điệp mà tác giả gửi gắm đến bạn đọc là gì?   1. Tình yêu thương, sự đồng cảm, giúp đỡ trong cuộc sống bắt nguồn từ những điều rất đỗi bình thường nhưng có ý nghĩa vô cùng to lớn. 2. Tình yêu thương khi xuất phát từ tấm lòng chân thành, không toan tính sẽ giúp mọi người xích lại gần nhau hơn. 3. Tình yêu thương mang lại nghị lực sống, giúp họ vươn lên, vượt qua những bất hạnh trong cuộc đời. 4. Các đáp án trên đều đúng.   **Câu 7**. Trong câu: Cô giáo thầm nghĩ "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh." dấu ngoặc kép dùng để làm gì?   1. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật. 2. Đánh dấu ý nghĩ của nhân vật 3. Đánh dấu từ ngữ dùng với ý nghĩa đặc biệt. 4. Dấu ngoặc kép dùng phía cuối câu hỏi.   **Câu 8**. Trong câu: "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật...." Từ “**tay** “là:   1. Từ đồng âm B. Từ đa nghĩa C.Từ đơn nghĩa D.Từ trái nghĩa   ***Trả lời các câu hỏi sau(từ câu số 9 đến câu số 12):***  **Câu 9**. Trong câu chuyện trên, cô giáo đã yêu cầu học sinh vẽ theo chủ đề nào? Tại sao cô giáo lại ngạc nhiên khi Douglas vẽ một bàn tay?  **Câu 10**.  Douglas vẽ bàn tay ai? Điều đó có ý nghĩa gì? Nếu em gặp một bạn như Douglas em sẽ nói gì với bạn ấy?  **PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**  Viết câu chuyện kể về trải nghiệm với người bạn mà em yêu quý và ngưỡng mộ nhất.  **HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** | |  | **1** | A | 0.25 | | **2** | B | 0.25 | | **3** | A | 0.25 | | **4** | D | 0.25 | | **5** | A | 0.25 | | **6** | D | 0.25 | | **7** | B | 0.25 | | **8** | C | 0.25 | |  | **9** | \*Cô giáo đã yêu cầu học sinh vẽ theo chủ đề: Các em vẽ về điều gì làm cho em thích nhất trong đời.  - 0.5 điểm: Trả lời đúng và đầy đủ theo hướng trên  - 0.25 điểm: Trả lời đúng nhưng chưa đầy đủ, trả lời chung chung, chưa rõ ý.  - 0 điểm: Trả lời sai hoặc không trả lời  - Cô giáo lại ngạc nhiên khi Douglas vẽ một bàn tay? Bởi vì cô nghĩ: Chắc học sinh sẽ vẽ những món quà những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh .Thế nhưng bức tranh của bạn Douglas lại vẽ một bàn tay. Bức tranh này làm cho cô giáo ngạc nhiên, bất ngờ muốn tìm hiểu lí do nào khiến Douglas lại vẽ một bàn tay  - 0.5 điểm: Trả lời đúng và đầy đủ theo hướng trên  - 0.25 điểm: Trả lời đúng nhưng chưa đầy đủ, trả lời chung chung, chưa rõ ý  - 0 điểm: Trả lời sai hoặc không trả lời | 0.5 | |  | **10** | - Douglas vẽ bàn tay cô giáo (0.5 điểm)  - Douglas vẽ bàn tay cô giáo. Điều này cho chúng ta thấy:  + Cô giáo luôn luôn quan tâm, giúp đỡ, yêu thương mọi học sinh nhất là học sinh có hòan cảnh đặc biệt như Douglas… (0.5điểm)  +Douglas xúc động và biết ơn cô giáo vô cùng. Vì vậy em vẽ bàn tay cô giáo. Đây chính là biểu tượng mà em thích nhất(0.5điểm)  \* Câu hỏi mở tùy thuộc vào ý hs ,trả lời sao cho phù hợp với nhân vật của câu chuyện. Giáo viên linh hoạt cho điểm cho phù hợp.Ví dụ như:  + Em có thể nói với bạn:  - Chính tình yêu thương của cô giáo đã sưởi ấm trái tim bạn  - Bạn đã cho mình hiểu được ý nghĩa của tình yêu thương, sự quan,chia sẻ của mọi người trong cuộc sống thật đáng trân trọng  - Chúng ta hãy cùng nhau vun đắp lòng nhân ái, tình yêu thương bạn  Nhé.  - Chúng ta hãy cùng nhau lan tỏa những lối sống tốt đẹp, có ý nghĩa trong cuộc sống hôm nay . Cho đi yêu thương chúng ta nhận được về nhiều điều tốt đẹp đấy.... | 0.5 | | **II** |  | **VIẾT** | **4.0** | |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự, bố cục rõ ràng.* | 0.25 | |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề,sử dụng ngôi kể thứ nhất, diễn đạt trong sáng, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0.25 | |  | *c. Đảm bảo nội dung:*K*ể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em trong năm học.*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1.****Mở bài***:* Dẫn dắt**,** giới thiệu được câu chuyện trải nghiệm về người bạn mà mình yêu quý, ngưỡng mộ nhất  **2. Thân bài:**Các sự kiện chính trong trải nghiệm: hoàn cảnh, bắt đầu, diễn biến, kết thúc.  - Miêu tả qua về người bạn…..  - Kể diễn biến các sự việc về người bạn  - Bạn và mình quen nhau trong hoàn cảnh nào  - Kể tả về dáng hình, đặc điểm, tính cách của bạn ấy  - Kể những trải nghiệm giữa mình với bạn(Kể kỉ niệm sâu sắc gắn kết tình bạn)  + Kết thúc trải nghiệm ra sao  *-*Trải nghiệm đó đã để lại suy nghĩ của em về người bạn ;về tình bạn này tác động đến em và mọi người xung quanh như thế nào  3. **Kết bài:** Kết đọng lại cảm xúc, mong ước,... của em sau trải nghiệm | 0.25  2.0  0.5  0.25 | | *d. Sáng tạo: Câu chuyện có tình huống bất ngờ, hấp dẫn; lời kể sinh động…* | 0.5 |   **ĐỀ SỐ 16:**  **PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**  **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**  **NGỌN GIÓ VÀ CÂY SỒI**  *Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình. Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng. Như bị thách thức, ngọn gió lồng lộn, điên cuồng lật tung khu rừng một lần nữa. Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã. Ngọn gió mệt mỏi, đành đầu hàng và hỏi:*  *- Cây sồi kia! Làm sao ngươi có thể đứng vững như thế?*  *Cây sồi già từ tốn trả lời:*  *- Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gẫy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động. Nhưng ông sẽ không bao giờ quật ngã được tôi. Bởi tôi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi. Càng ngày chúng sẽ phát triển càng mạnh mẽ, giúp tôi vững vàng hơn trước sức mạnh của kẻ thù. Nhưng tôi phải cảm ơn ông, ngọn gió ạ! Chính những cơn điên cuồng của ông đã giúp tôi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.*  (*Theo “Hạt giống tâm hồn – Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ” – NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh)*  **Câu 1.** Văn bản trên kể theo ngôi thứ mấy?  A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ ba.  C. Ngôi thứ nhất và thứ hai. D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba.  **Câu 2.** Truyện có bao nhiêu nhân vật?   1. Hai. B. Ba. C. Bốn. D. Năm.   **Câu 3**. Câu văn “*Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gẫy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động.”* là lời của ai?  A. Lời của người kể chuyện. B. Lời của các nhân vật.  C. Lời của nhân vật cây sồi. D. Lời của nhân vật ngọn gió.  **Câu 4.**Đâu là từ mượn trong câu văn *“Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây.”*?   1. Cuốn phăng. B. Đám lá. 2. Cành cây. D. Sinh vật.   **Câu 5.** Phương án nào giải thích đúng nghĩa của từ “*dữ dội*”?  A. Có nhiều sức, lực lượng lớn hoặc với ý chí rất cao.  B. Ở trạng thái nhiệt tình, có thái độ tích cực trong công việc.  C. Ở trạng thái hết sức mạnh mẽ và gây tác hại.  D. Hung hăng đến mức điên cuồng vì quá tức giận.  **Câu 6.** Các từ ngữ “*hung hăng, ngạo nghễ, lồng lộn, điên cuồng”* được dùng để miêu tả nhân vật nào?   1. Ngọn gió. B. Cây sồi.   C. Người kể chuyện. D. Cả ngọn gió và cây sồi.  **Câu 7**. Tại sao ngọn gió không thể quật ngã được cây sồi?  A. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của cây sồi.  B. Cây sồi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất.  C. Ngọn gió vẫn chưa đủ sức mạnh để quật ngã được cây sồi.  D. Chính những cơn điên cuồng của ngọn gió đã giúp cây sồi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.  **Câu 8.** Tính cách nổi bật của ngọn gió là  A. dũng cảm. B. lười biếng. C. tự tin. D. kiêu ngạo.  **Câu 9.** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong câu văn sau “*Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng.”*  **Câu 10.** Theo em hình ảnh ngọn gió, cây sồi tượng trưng cho điều gì? Nêu bài học em rút ra từ câu chuyện.  **PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**  Hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em trong năm học vừa qua.  **HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | | **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** | |  | **1** | B | 0.25 | | **2** | A | 0.25 | | **3** | C | 0.25 | | **4** | D | 0.25 | | **5** | C | 0.25 | | **6** | A | 0.25 | | **7** | B | 0.25 | | **8** | D | 0.25 | |  | **9** | *- Học sinh phân tích, nêu được tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong câu văn: “Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng.”*  + Làm cho thế giới cây cối (cây sồi) trở nên sinh động, gần gũi, gắn bó với con người.  + Thể hiện được tình cảm, thái độ, sự khâm phục của con người với thế giới cây cối (cây sồi) khi nó dũng cảm đương đầu với khó khăn, thử thách trong cuộc sống. | 1.0 | |  | **10** | *- HS nêu được cụ thể ý nghĩa hình ảnh ngọn gió và cây sồi:*  + Ngọn gió tượng trưng cho những khó khăn, thử thách, nghịch cảnh trong cuộc sống.  + Cây sồi tượng trưng cho lòng dũng cảm, ý chí kiên cường, dám đối đầu và vượt qua mọi khó khăn thử thách,...  *- Lưu ý: HS có thể diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo 2 ý và thuyết phục, vẫn cho điểm tối đa.*  *- HS nêu được bài học rút ra từ câu chuyện:*  + Cần có niềm tin vào bản thân, dũng cảm vượt qua mọi khó khăn, thử thách.  + Coi khó khăn thử thách là cơ hội để tôi luyện, rèn dũa bản thân.  + Không kiêu ngạo, coi thường người khác,...  *- Lưu ý:*  *+ HS nêu đúng được 2 bài học trở lên, cho điểm tối đa.*  *+ HS nêu được 1 bài học, cho 0.5 điểm.* | 1.0 | | **II** |  | **VIẾT** | **4.0** | |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự, bố cục rõ ràng.* | 0.25 | |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề, sử dụng ngôi kể thứ nhất, diễn đạt trong sáng, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0.25 | |  | *c. Đảm bảo nội dung:* K*ể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em trong năm học.*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  *-* Dẫn dắt, giới thiệu trải nghiệm.  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: hoàn cảnh, bắt đầu, diễn biến, kết thúc.  + Giới về hoàn cảnh trải nghiệm: Thời gian cụ thể, không gian xảy ra trải nghiệm, các đối tượng tham gia trải nghiệm cùng em,...  + Trải nghiệm đó bắt đầu bằng hoạt động nào?  + Những điều gì đã xảy ra sau đó? Có gì đó đặc biệt khác với mọi ngày dẫn đến việc em có một trải nghiệm khó quên? Em đã làm gì để giải quyết tình huống đó?  + Kết thúc trải nghiệm ra sao?  - Trải nghiệm đó đã để lại bài học, tác động đến em và mọi người xung quanh như thế nào?  - Kết đọng lại cảm xúc, mong ước,... của em sau trải nghiệm. | 0.25  2.0  0.5  0.25 | | *d. Sáng tạo: Câu chuyện có tình huống bất ngờ, hấp dẫn; lời kể sinh động…* | 0.5 |   **ĐỀ SỐ 17:** |

**I .ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Hôm sau lão Hạc sang nhà tôi. Vừa thấy tôi, lão báo ngay:*

*- Cậu Vàng đi đời rồi, ông giáo ạ!*

*- Cụ bán rồi?*

*- Bán rồi? Họ vừa bắt xong.*

*Lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước, tôi muốn ôm choàng lấy lão mà òa lên khóc. Bây giờ thì tôi không xót năm quyển sách của tôi quá như trước nữa. Tôi chỉ ái ngại cho lão Hạc. Tôi hỏi cho có chuyện:*

*- Thế nó cho bắt à?*

*Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...*

*- Khốn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?”. Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó!*

*Tôi an ủi lão:*

*- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác.*

*(Trích Lão Hạc, Nam Cao, sách giáo khoa Ngữ văn 8, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 41, 42)*

**Câu 1.** Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai

C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

**Câu 2.** Các nhân vật xuất hiện trực tiếp trong đoạn trích trên là ai?

A. Lão Hạc, thằng Xiên B. Ông giáo, cậu Vàng

C. Lão Hạc, ông giáo D. Cậu Vàng, thằng Mục

**Câu 3.** Trong câu: “*Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít.”* có mấy từ láy?

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 4.** Công dụng của dấu chấm phẩy trong trường hợp sau: *Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này à?”* có công dụng gì?

A. Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận của một phép liệt kê phức tạp.

B. Đánh dấu ranh giới giữa các câu ghép có độ phức tạp lớn.

C. Đánh dấu phần ngắt quãng câu, làm giãn nhịp điệu câu văn.

D. Đánh dấu ranh giới giữa các vế câu ghép có cấu tạo phức tạp.

**Câu 5.** Lão Hạc khóc vì lí do gì?

A**.** Lão Hạc phải tặng Cậu Vàng cho ông giáo.

B. Lão Hạc cảm thấy mình đáng thương.

C. Lão Hạc ăn năn, day dứt vì đã lừa bán Cậu Vàng.

D. Lão Hạc cảm thấy cậu Vàng đang trách mình.

**Câu 6.** Câu nói của ông giáo: *“Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu gì đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác”* có mục đích gì?

A. Khuyên nhủ. B. Động viên. C. An ủi. D. Chê trách.

**Câu 7.** Hãy nối các đáp án ở cột (A) phù hợp với các đáp án ở cột (B)

|  |  |
| --- | --- |
| (A) Từ ngữ | (B) Loại từ |
| 1. Ái ngại | a. Hành động, quá trình xảy ra đột ngột. |
| 2. Đột nhiên | b.Thương cảm, có phần lo lắng. |
|  | c. Sự việc xảy ra ngoài dự tính. |

**Câu 8.** Trong câu: *“Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra.”,* tâm trạng của nhân vật lão Hạc được thể hiện qua …

A.Hành động. B. Ý nghĩ. C. Lời nói. D. Hình dáng.

**Câu 9.** Qua đoạn trích trên, em hiểu lão Hạc là người như thế nào?

**Câu 10.** Qua nhân vật lão Hạc, em rút ra điều gì cho cuộc sống của mình?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn kể lại trải nghiệm của em về một chuyến đi tham quan, du lịch.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | 1+b; 2+a | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | *Học sinh nêu cảm nhận về nhân vật Lão Hạc.* (Gợi ý: Lão Hạc là người giàu tình thương, sống có tình nghĩa,..,). | 1,0 |
|  | **10** | *Học sinh rút ra bài học cho bản thân.* (Gợi ý: trong cuộc sống phải biết yêu thương người thân, bạn bè, loài vật,…). | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một trải nghiệm của bản thân* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài**  - Giới thiệu về chuyến tham quan mà em cảm thấy nhớ mãi.  **2. Thân bài**  a. Khái quát về chuyến đi  - Hoàn cảnh:  - Thời gian?  - Địa điểm?  - Nhân dịp gì?  - Chuyến tham quan cùng với: người thân, bạn bè, thầy cô…  b. Diễn biến của chuyến tham quan  - Trước chuyến đi: Chuẩn bị đồ dùng cần thiết, Đi ngủ thật sớm; Đến điểm tập trung và lên xe…  - Trong chuyến đi:  - Di chuyển mất bao lâu?  - Miêu tả đôi nét về điểm đến.  - Những sự kiện nổi bật diễn ra.  - Kỉ niệm sâu sắc trong chuyến đi.  - Suy nghĩ, cảm xúc sau chuyến đi: vui vẻ, hạnh phúc, mong đợi chuyến đi tiếp theo.  **3. Kết bài**  Khẳng định lại giá trị của những chuyến tham quan đối với mỗi người, đặc biệt là với học sinh. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 18:**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**ĐỪNG VỘI KẾT ÁN**

*Vừa nhận được điện thoại, nam bác sĩ vội vã tới bệnh viện. Ông khoác vội trang phục phẫu thuật và tiến ngay tới phòng mổ. Lúc đó, người cha của cậu bé sắp sửa phẫu thuật đang ngồi đợi tại cửa phòng. Vừa nhìn thấy bóng bác sĩ, người cha nói ngay: “Tại sao giờ này ông mới đến? Ông không hay biết con trai tôi rất nguy kịch sao? Thực lòng ông có trách nhiệm nghề nghiệp không vậy?”. Bác sĩ điềm tĩnh trả lời: “Thật xin lỗi, lúc này không phải ca tôi trực nên tôi không có mặt tại bệnh viện. Thế nhưng vừa nhận được điện báo tôi đến ngay đây… Và lúc này tôi muốn tịnh tâm một chút để chuẩn bị phẫu thuật”.*

*Người cha giận dữ: “Tịnh tâm à? Giả như con của ông đang nằm trong phòng cấp cứu thì ông có tịnh tâm được không? Nếu như con trai ông sắp chết, ông sẽ làm gì?”*

*Vị bác sĩ lại mỉm cười trả lời: “Tôi sẽ nói điều mà ông Gióp đã nói trong Kinh Thánh: “Thân trần truồng sinh từ bụi đất, tôi sẽ trở về bụi đất thân trần truồng. Chúa đã sinh ra, Chúa lại lấy đi, xin chúc tụng Chúa”. Những bác sĩ không có khả năng giữ lại mạng sống. Ông hãy đi và cầu nguyện cho con trai ông. Chúng ta sẽ nỗ lực hết mình và cậy trông vào ân sủng Thiên Chúa.*

*“Khuyên lơn người khác khi mà bản thân mình chẳng dính dáng gì xem ra quá dễ dàng”. Người cha phàn nàn.*

*Cửa phòng phẫu thuật đóng lại. Vị bác sĩ miệt mài vài giờ liền trong phòng mổ. Và ông rời khỏi phòng phẫu thuật trong niềm hạnh phúc: “Cảm tạ Chúa. Con trai ông đã được cứu. Nếu muốn biết thêm chi tiết, hãy hỏi cô ý tá vừa giúp tôi”. Không chờ câu trả lời của người cha, vị bác sĩ tiến thẳng và rời khỏi bệnh viện.*

*Ngay khi nhìn thấy dáng dấp cô y tá xuất hiện, người cha nói ngay: “Loại người gì mà lại cao ngạo đến như thế kia chứ! Thậm chí ông ta không thèm dành vài giây trả lời cho tôi biết hiện trạng con trai tôi”.*

*Cô y tá cúi xuống, tuôn trào nước mắt, trong xúc động, cô chậm rãi trả lời: “Con trai duy nhất của bác ấy mới qua đời hôm qua do một tai nạn. Hôm nay bác ấy đang lo tang sự cho cậu. Thế nhưng vừa nhận được điện báo bác ấy tới ngay để cứu con trai ông. Bây giờ thì bác ấy trở về tiếp tục lo hậu sự cho đứa con yêu quý của mình”.*

*(Nguồn:*[*https://anybooks.vn/nhung-cau-chuyen-qua-tang-cuoc-song-ve-long-nhan-ai-a1603.html*](https://anybooks.vn/nhung-cau-chuyen-qua-tang-cuoc-song-ve-long-nhan-ai-a1603.html)*)*

**Câu 1: Phương thức thức biểu đạt chính của văn bản trên là:**

A. Tự sự B. Biểu cảm

C. Miêu tả D. Nghị luận

**Câu 2 : Văn bản trên thuộc thể loại:**

A. Truyện ngắn C. Bút kí

B. Tiểu thuyết D. Tùy bút

**Câu 3: Trong các từ sau, từ nào không phải là từ mượn tiếng nước ngoài?**

A. Điện báo C. Tịnh tâm

B. Phẫu thuật D. Phòng mổ

**Câu 4: Vì sao vị bác sĩ vẫn giữ thái độ điềm tĩnh, vẫn động viên người nhà bệnh nhân khi họ đang tức giận vì hiểu lầm mình?**

A. Vị bác sĩ sợ bị bệnh viện đuổi việc.

B. Vị bác sĩ hiểu được tâm trạng lo lắng của người cha trước sự an nguy của con trai mình.

C. Vị bác sĩ không muốn tranh cãi làm ảnh hưởng đến thời gian cứu chữa bệnh nhân.

D. Vị bác sĩ làm vậy để người nhà bệnh nhân thương mình hơn.

**Câu 5: Trong câu chuyện, vì sao khi người nhà bệnh nhân trách móc vị bác sĩ đã cứu con trai mình, cô y tá lại khóc?**

A. Vì cô quá sợ hãi trước hành động, lời nói của người nhà bệnh nhân.

B. Vì cô bất mãn trước thái độ của người nhà bệnh nhân.

C. Vì cô xúc động trước hành động cao đẹp của vị bác sĩ.

D. Vì cô bất ngờ trước lời nói của người nhà bệnh nhân.

**Câu 6: Qua văn bản trên, tác giả muốn gửi đến thông điệp gì cho bạn đọc?**

A. Cần tôn trọng người khác, giữ được thái độ bình tĩnh trong mọi tình huống.

B. Biết động viên, chia sẻ với người khác khi họ gặp khó khăn.

C. Trước khi muốn phán xét một con người, một sự việc cần tìm hiểu, nhìn nhận ở nhiều góc độ để có cái nhìn chính xác.

D. Phải luôn nói chuyện nhẹ nhàng với người khác dù trong bất kì hoàn cảnh nào.

**Câu 7: Em hãy đọc đoạn văn sau và cho biết công dụng của dấu ngoặc kép:**

*Bác sĩ điềm tĩnh trả lời: “Thật xin lỗi, lúc này không phải ca tôi trực nên tôi không có mặt tại bệnh viện. Thế nhưng vừa nhận được điện báo tôi đến ngay đây… Và lúc này tôi muốn tịnh tâm một chút để chuẩn bị phẫu thuật”.*

A. Đánh dấu từ ngữ không được hiểu theo nghĩa thông thường.

B. Đánh dấu tên tác phẩm.

C. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

D. Đánh dấu từ ngữ hiểu theo hàm ý mỉa mai.

**Câu 8: Trong văn bản, tác giả đã sử dụng ngôi kể thứ ba thay cho ngôi kể thứ nhất (để các nhân vật trong truyện kể lại sự việc mà chính mình đã trải qua). Vậy ngôi kể thứ ba có tác dụng gì?**

A. Ngôi kể thứ ba sẽ linh hoạt hơn, hay hơn.

B. Ngôi kể thứ ba sẽ giúp cho nhân vật được đánh giá một cách khách quan, tự nhiên.

C. Ngôi kể thứ ba giúp cho nhân vật có thể tự do bộc lộ suy nghĩ, ý kiến chủ quan của mình.

D. Tác giả không phải là nhân vật trong câu chuyện nên không thể sử dụng ngôi kể thứ nhất.

**Câu 9:** Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc xong tác phẩm.

**Câu 10:** Tình huống: Giả sử em nghe được một số bạn trong lớp đang bàn luận, truyền tai nhau những tin đồn không tốt xuất hiện trên mạng xã hội facebook của bạn A thì em sẽ làm gì?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết một bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú hơn.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU:** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | - HS nêu được cụ thể bài học, ý nghĩa của bài học.  - Lí giải được lí do nêu bài học ấy. | 1,0 |
|  | **10** | Học sinh đưa ra được cách giải quyết tình huống và có cách lí giải phù hợp.  - Sẽ yêu cầu bạn ấy gỡ bài  - Khuyên bạn đó cần đưa những nội dung tích cực. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: MB, TB, KB.* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*  Kể về một trải nghiệm của bản thân. | 0.25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm của bản thân*  Hs có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài**  - Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm  - Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc về trải nghiệm sắp được kể  **2. Thân bài**  - Trình bày hoàn cảnh đã xảy ra câu chuyện  - Kể lại các sự kiện chính của câu chuyện theo trình tự hợp lí, rõ ràng (thường sẽ kể các sự kiện theo trình tự thời gian)  - Kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm khi kể lại các sự kiện  **3. Kết bài:**  **-** Nêu ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0.25 |

**ĐỀ SỐ 19:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**QUẢ CẦU PHA LÊ**

*Nasir, một cậu bé, đã phát hiện ra một quả cầu pha lê đằng sau gốc cây đa trong vườn nhà mình. Cây đa bèn ngỏ lời ban cho Nasir một điều ước. Cậu bé vỡ òa* [*hạnh phúc*](https://www.marrybaby.vn/blog/be-gai-sinh-vao-cac-thang-am-nay-du-muon-hay-khong-van-hanh-phuc-va-giau-sang) *nhưng cũng thầm suy nghĩ rất nhiều về điều mà mình sẽ xin. Chính vì vậy, cậu bé đã quyết định giữ lại quả cầu bên mình và chờ đến khi nghĩ ra điều ước thì mới sử dụng.*

*Thế nhưng, thật không may, người bạn thân của cậu bé đã đánh cắp nó và đưa lại cho người dân trong làng. Tất cả bọn họ đều nổi lòng tham và ai cũng ước mình sở hữu cung điện nguy nga hay vô số châu báu ngọc ngà. Tuy nhiên, không một ai trong họ được đáp ứng vì điều ước chỉ có một.*

*Cuối cùng, họ trả lại quả cầu cho Nasir và cậu bé đã ước cho mọi thứ trở lại như xưa. Phép màu xảy ra và mọi người trong làng đều được sống trong yên vui, hạnh phúc; không còn đố kỵ, tham lam nữa.*

*(Nguồn: https://www.marrybaby.vn/nuoi-day-con-cai/hat-giong-tam-hon)*

**Câu 1: Văn bản trên thuộc thể loại gì?**

A. Truyện B. Vè C. Thơ D. Ca dao

**Câu 2: Văn bản trên có bao nhiêu đoạn văn?**

A. Hai đoạn B. Ba đoạn C. Bốn đoạn D. Năm đoạn

**Câu 3: Văn bản sử dụng ngôi kể thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ tư

**Câu 4. Hãy xác dịnh từ đơn trong các từ sau đây?**

A. Làng B. Hạnh Phú C. Tuy nhiên D. Tham lam

**Câu 5. Hãy xác định từ có nghĩa gốc trong các từ sau?**

A. Mặt phẳng B. Khuôn mặt C. Mặt bàn D. Mặt nước

[**Câu 6**. **Theo em chủ đề của văn bản trên là gì?**](https://doctailieu.com/trac-nghiem/bai-hoc-rut-ra-tu-truyen-buc-tranh-cua-em-gai-toi-a-can-vuot-qua-long-tu-ti-65840)

A. Tình yêu thương con người B. Tình yêu nhiên nhiên

C. Giáo dục nhân cách con người D. Khuyên nhủ ta không nên tham lam

**Câu 7: Hãy xác định thái độ và phẩm chất của người dân làng trong trong các từ dưới đây :**

A. Không nổi long tham B. Bọn họ thờ ơ với quả cầu

C. Bọn họ nổi lòng tham D. Chịu khó làm việc

**Câu 8:** “Cuối cùng, họ trả lại quả cầu cho Nasir và cậu bé đã ước cho mọi thứ trở lại như xưa”. Câu này đã thể hiện phẩm chất gì của cậu bé Nasir **?**

A. Cậu bé ươn bướng, hiếu động. B. Cậu bé vui vẻ, hồng nhiên.

C. Cậu bé tham lam và nhanh lẹ. D. Cậu bé không tham lam, tốt bụng.

**Câu 9**.  Qua hành động đánh cắp “Quả cầu pha lê” em có nhận xét gì về hành động giữa người bạn và cậu bé Nasir? (1 điểm)

**Câu 10**. Từ nội dung câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân về cách cư xử trong đời sống với mọi người? (1 điểm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn hoàn chỉnh: Viết bài văn Thuyết minh thuật lại một sự kiện em đã chứng kiến hoặc tham dự.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | Đặc điểm của nhân vật em gái là:  - Người bạn là kẻ tham lam và có hành động không đúng.  - Cậu bé Nasir ngoan hiền, tốt bụng | 1,0 |
|  | **10** | * Không nên có lòng tham. Tiền tài hay của cải vật chất không phải lúc nào cũng đem lại hạnh phúc cho con người. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Thuật lại một sự kiện em đã chứng kiến hoặc tham dự ( lễ, hội …). | 0,25 |
|  | c. HS có thể triển khai văn bản theo nhiều chủ đề khác nhau, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu sự kiện thời gian và địa điểm  **2. Thân bài**  - Thuật lại các sự việc xảy ra trong sự kiện đó:  - Con người  - Tái hiện khung cảnh, cách bày trí, không khí chung từ cái nhìn của nơi diễn ra sự kiện hay lê hội.  - Thuật lại các hoạt động theo diễn tiến thời gian của sự kiện hoặc lễ hội.  - Sử dụng thông tin chính xác, tin cậy.  - Sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian, địa điểm phù hợp.  **3. Kết bài**:  - Nêu ra được nhận xét, đsnh giá, hoặc cảm nhận của người viết về sự kiện. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động. | 0,5 |

**ĐỀ SỐ 20:**

**I. ĐỌC - HIỂU: (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản dưới đây và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**CHỈ NĂM PHÚT NỮA THÔI**

*“Ở một công viên nọ, một người phụ nữ ngồi cạnh một người đàn ông trên một băng ghế gần sân chơi. “Con trai tôi đó,” người phụ nữ chỉ vào một cậu bé đang chơi cầu trượt vận chiếc áo len màu đỏ. “Cậu bé nhìn mới đáng yêu làm sao!” người đàn ông nói. “Còn kia là con gái của tôi, cô bé đang chạy xe đạp vận một cái đầm màu trắng đấy.”*

*Sau đó, người đàn ông nhìn vào đồng hồ và gọi cô bé. “Con chơi xong chưa Melissa?”. Melissa nài nỉ, “5 phút nữa thôi nha bố. Nha? Chỉ 5 phút thôi.” Người đàn ông gật đầu và cô bé lại tiếp tục chơi đùa cùng chiếc xe như cô đã mong muốn. Thời gian trôi qua và người đàn ông lại gọi con gái của mình: “Đi được chưa con?” Melissa lại nài nỉ, “Chỉ 5 phút nữa thôi nha bố. 5 phút thôi mà.” Người đàn ông lại mỉm cười và nói, “Được rồi”.*

*“Ông quả thật là một con người kiên nhẫn.”, người phụ nữ nói. Người đàn ông mới tiếp lời, “Tommy, anh trai của con bé đã mất trong một vụ tai nạn giao thông vì một gã tài xế say xỉn khi nó đang đạp xe ở một chỗ khá gần nơi này. Tôi đã không dành nhiều thời gian cho Tommy và bây giờ tôi sẵn sàng từ bỏ tất cả chỉ để có được 5 phút ở cạnh nó. Tôi đã thề sẽ không lặp lại sai lầm đó với Melissa. Con bé cứ nghĩ nó may mắn có thêm 5 phút để chơi. Nhưng sự thật đúng ra phải là, tôi mới là người may mắn khi có được thêm 5 phút để nhìn ngắm con bé hạnh phúc.”*

*(Trích từ sachhay24.comChỉ năm phút nữa thôi)*

**Câu 1. Xác định ngôi kể trong văn bản trên?**

A. Thứ nhất B. Thứ hai C. Thứ ba D. Thứ ba và thứ nhất

**Câu 2**.Văn bản trên được viết theo đề tài gì?

A. Gia đình B. Bạn bè C. Tuổi thơ D. Thiên nhiên.

**Câu 3. Câu *“Con chơi xong chưa Melissa?”* có dấu ngoặc kép được dùng để:**

A. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật

B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo cách khác

C. Đánh dấu tên văn bản

D. Đánh dấu câu được hiểu theo hàm ý mỉa mai.

**Câu 4**. **Vì sao “người đàn ông” trong văn bản trên lại nói “*Tôi mới là người may mắn khi có được thêm năm phút để ngắm nhìn con bé.”***

A. Sự hối hận vì đã không dành thời gian cho con gái.

B. Sự quan tâm, chia sẻ.

C. Thân thiện, vui vẻ.

D. Lòng yêu thương con.

**Câu 5. Xác định từ phức có trong câu sau: *“Ông quả thật là một con người kiên nhẫn.”***

A. Con người, kiên nhẫn B. Ông, là

C. Quả, con người, kiên nhẫn D. Kiên nhẫn, thật.

**Câu 6. Chủ đề của văn bản trên là gì?**

A. Kỉ niệm đẹp của tuổi thơ mỗi người.

B. Gần gũi, chia sẻ, cảm thông.

C. Gia đình và những người thân yêu.

D. Tinh thần là điểm tựa tốt nhất của mỗi người.

**Câu 7. Tìm các chi tiết miêu tả sự trân trọng, yêu thương, quan tâm mà “người đàn ông” trong văn bản dành cho con gái của ông?**

A. Lời nói, hành động B. Hành động, thái độ

C. Thái độ, suy nghĩ. D. Hành động, thái độ, lời nói

**Câu 8/ Xác định lời của nhân vật “người đàn ông” trong văn bản trên?**

A. “ Con trai tôi đó.”

B. “Đi được chưa con?”

C. Sau đó người đàn ông nhìn vào đồng hồ và gọi con bé.

D. “5 phút nữa thôi nha bố.”

**Câu 9.** Bài học mà câu chuyện muốn gửi gắm tới người đọc là gì?

**Câu 10.** Những việc gì em đã làm thể hiện sự trân trọng và yêu thương gia đình, người thân?

**II-** **VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn thuyết minh về một sự kiện ở trường em mà em ấn tượng nhất.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | 1 | C | 0,5 |
| 2 | A | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | A | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | D | 0,5 |
| 8 | B | 0,5 |
|  | 9 | Cuộc sống có nhiều điều đáng ưu tiên trân trọng và quý giá nhưng gia đình là điều đáng được ưu tiên, trân trọng và quý giá nhất nên hãy dành thời gian bên gia đình và những người thân yêu. | 1,0 |
|  | **10** | Những việc bản thân đã làm thể hiện sự trân trọng, yêu thương gia đình, người thân:  + Giúp đỡ cha mẹ việc nhà mà trong khả năng của mình.  + Nói lời yêu thương.  + Quan tâm, chia sẻ mọi chuyện cùng nhau.  + Ăn cơm, dành nhiều thời gian cho gia đình.  + Lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ,... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  - Thuyết minh về sự kiện em ấn tượng nhất | 0,25 |
|  | *c. Thuyết minh về sự kiện mà em ấn tượng nhất*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **Dàn ý thuyết minh thuật lại một sự kiện ở trường em**  **1. Mở bài:**  **-** Giới thiệu chung về sự kiện mà em muốn thuyết minh ở trường.  *Gợi ý:* Sự kiện chào mừng ngày 20/11, khai giảng, tổng kết năm học, hội thao, lao động, biểu diễn văn nghệ…  **2. Thân bài:**  **-** Thuyết minh, thuật lại chi tiết sự kiện:  - Giới thiệu ngắn gọn về sự kiện được thuyết minh:  - Một năm sự kiện đó diễn ra bao nhiêu lần? Với quy mô ra sao (toàn trường hay vài lớp tham gia)  - Sự kiện được diễn ra vào ngày nào? Kéo dài trong bao lâu? Có chuẩn bị công phu từ trước không?  - Thuật lại chi tiết sự kiện:  - Hôm trước khi sự kiện diễn ra, mọi người đã làm gì? (trang trí hội trường, sân khấu; tổng vệ sinh trường học; tập dượt…)  - Trước khi sự kiện diễn ra, mọi người có mặt ở trường lúc mấy giờ? Với trang phục ra sao? Vẻ mặt như thế nào?  - Trước giờ G, mọi người tranh thủ làm gì trước khi sự kiện chính thức bắt đầu? (chụp ảnh, chỉnh lại trang phục, nhẩm lại nội dung sắp trình bày, tập luyện những lần cuối…)  - Khi sự kiện bắt đầu, mọi người ổn định vị trí theo bố cục ra sao? Thái độ của mọi người như thế nào? Bầu không khí có gì thay đổi?  - Sự kiện diễn ra trong bao lâu, gồm bao nhiêu hoạt động? Hoạt động nào là trọng tâm của sự kiện, được mọi người đón chờ nhất?  - Trong suốt quá trình diễn ra sự kiện, mọi người đã làm gì? Có thái độ ra sao?  - Khi sự kiện kết thúc, mọi người có về ngay không? Nếu còn ở lại thì mọi người làm gì?  - Ý nghĩa của sự kiện mà em vừa thuyết minh:  - Với bản thân em  - Với trường học  **3. Kết bài:**  - Suy nghĩ, cảm xúc của em dành cho sự kiện vừa thuyết minh | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,5 |
|  |  | *e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.* | 0,5 |